*Ngày tháng năm 2024 Họ và tên giáo viên: Trần Thị Cẩm*

 *Tổ: Khoa học xã hội*

**Bài 3**

**NHỮNG DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG**

**(Văn bản thông tin )**

Môn học: Ngữ văn; Lớp: 9

 Thời gian thực hiện: 14 tiết (26-39)

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi học xong bài học này, HS có thể:

**1. Về kiến thức:**

- Tri thức ngữ văn:

+Văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử. Cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại. Bài phỏng vấn và đặc điểm của bài phỏng vấn.

+Tri thức tiếng Việt: Phương tiện phi ngôn ngữ. Nghĩa và cách dùng tên viết tắt một số tổ chức quốc tế quan trọng.

- Viết: Viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

- Nói và nghe: Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

**2. Về năng lực**

**a. Năng lực chung**

– Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

– Năng lực giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bảnthân.

**b. Năng lực đặc thù**

– Nhận biết và phân tích được đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử, bài phỏng vấn; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

– Nhận biết và phân tích được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB như: trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu,...

– Phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

– Đánh giá được vai trò của các chi tiết quan trọng trong VB.

– Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong VB.

– Liên hệ, vận dụng được những điều đã đọc từ VB để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống.

**2. Về phẩm chất**

Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

– Một số tranh ảnh cóliên quan đến VB đọc 1, 2 và 3.

– Máy chiếu hoặc bảng đa phương tiện dùng chiếu tranh ảnh, phim (nếu có);

– Giấy A1/ bảng nhóm để HS trình bày kết quả làm việc nhóm;

– PHT;

– Sơ đồ, biểu bảng tóm tắt đặc trưng của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử và VB phỏng vấn.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG 1. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ ( 5 phút)**

***a. Mục tiêu:***

– Xác định được tên chủ điểm, thể loại chính và câu hỏi lớn của bài học.

– Xác định được nhiệm vụ học tập của phần đọc.

– Tạo hứng thú về chủ đề học tập *Những di tích lịch sử và danh thắng.*

***b. Nội dung***: Hs xem hình ảnh/ clip xác định được chủ điểmm, thể loại, nhiệm vụ học tập.

***c. Sản phẩm***:

– Thái độ của HS tham gia hoạt động học tập.

– Phần ghi chép của HS về tên chủ điểm của bài học, thể loại sẽ học.

– Câu trả lời của HS về nhiệm vụ học tập của phần đọc.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập*:**

 (1) Cá nhân HS xem hình ảnh/ clip gợi liên tưởng đến một số danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử quen thuộc của đất nước hoặc quê hương và đoán tên của những địa danh, công trình ấy.

(2) Sau khi xong nhiệm vụ (1), nhóm 2 HS trả lời câu hỏi: *Chúng ta nên ứng xử như thế nào đối với các danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử? Vì sao?*

(3) HS đọc lướt nội dung phần Đọc trong SGKvà trả lời câu hỏi: Nhiệm vụ học tập chính của các em về Đọc ở bài học này là gì?

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* 1– 2 HS trình bày miệng câu trả lời cho nhiệm vụ (1). Các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

***\* Kết luận, nhận định:***

*(1) GV nhận xét câu trả lời của HS.*

*(2) GV hướng dẫn HS chốt lại tên chủ điểm, thể loại chính, câu hỏi lớn của bài học*

*(3) GV hướng dẫn HS tóm tắt nhiệm vụ học tập của phần Đọc: đọc VB 1 (Vườn Quốc gia Cúc Phương) và VB 2 (Ngọ Môn) để hình thành kĩ năng đọc VB thông tin; đọc VB 3 (Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận) để tìm hiểu thêm về chủ điểm của bài học; đọc VB 4 (Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn) để thực hành kĩ năng đọc VB thông tin giới thiệu về một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.*

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**ĐỌC VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

1. **Hoạt động tìm hiểu tri thức ngữ văn ( tri thứcđọc hiểu) (40 phút)**

***1.1. Văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử;* *Cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại. (45 phút)***

***a. Mục tiêu***

– Kích hoạt kiến thức nền về VB thông tin đã học.

– Bước đầu nhận biết được đôi nét cơ bản về *VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử*, *cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại.*

***b. Nội dung***: Hs sử dụng SGk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

***c. Sản phẩm*:** Câu trả lời của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*Nhóm 2 – 3 HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo mẫu phiếu sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HƯỚNG DẪN TÌM HIỂU TRI THỨC NGỮ VĂN**1. Trả lời ngắn gọn các câu hỏi sau: a. *Theo em, VB thông tin khác với VB văn học hoặc VB nghị luận ở những điểm gì? Kể tên một số VB thông tin đã học. Chúng ta cần chú ý điều gì khi đọc hiểu VB thông tin?* *b. Theo em, thế nào là một VB giới thiệu danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử thú vị, hấp dẫn và lôi cuốn người đọc?* *c. Ở các lớp dưới, em đã học về những cách trình bày thông tin nào trong VB thông tin? Dấu hiệu nhận diện các cách trình bày ấy trên VB là gì?* *d. Phương tiện phi ngôn ngữ trong VB thông tin gồm những loại nào? Tác dụng của việc sử dụng các phương tiện ấy trong VB là gì?* 2. Đọc nội dung về *VB giới thiệu danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử* trong SGK và hoàn thành bảng tóm tắt sau:

|  |
| --- |
| **TÓM TẮT ĐẶC ĐIỂM VĂN BẢN GIỚI THIỆU DANH LAM****THẮNG CẢNH HOẶC DI TÍCH LỊCH SỬ** |
| **Mục đích viết** |
| **Cấu trúc** |
| **Đặc điểm hình thức** |
| **Cách trình bày thông tin** |

3. Đọc nội dung về *Cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại* trong SGK và xác định dấu hiệu nhận diện của cách trình bày ấy trên VB.4. Đọc mục *Phương tiện phi ngôn ngữ* trong SGK và chỉ ra một hiểu biết mới về đơn vị kiến thức này mà em học vừa học được.  |

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 3 – 4 nhóm HS trình bày kết quả thực hiện theo từng nhiệm vụ. Các nhóm khác bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, kết hợp với diễn giải ngắn gọn một số nội dung về từng đơn vị tri thức đọc hiểu, lưu ý một số vấn đề sau:

*– VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử: HS sẽ được tìm hiểu cụ thể qua việc đọc VB Vườn Quốc gia Cúc Phương và Ngọ Môn.*

*– Cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại: GV trình chiếu và phân tích cho HS xem một ví dụ cụ thể:*

******

*(Cách trình bày thông tin về thành phần của không khí trong SGK LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6, bộ sách Chân trời sáng tạo, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2020, tr.152)*

 **1.2. Bài phỏng vấn.**

***a. Mục tiêu***

– Kích hoạt kiến thức nền về VB thông tin đã học.

– Bước đầu nhận biết được đôi nét cơ bản về *bố cục và hình thức của bài phỏng vấn.*

***b. Nội dung***: Hs sử dụng SGk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

***c. Sản phẩm*:** Câu trả lời của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Cá nhân HS thực hiện hai nhiệm vụ sau:

1. Đọc phần *Tri thức Ngữ văn*, mục *Bài phỏng vấn* và tóm tắt tri thức về kiểu bài phỏng vấn theo sơ đồ sau:
2. Trả lời câu hỏi: Theo em, kiểu bài phỏng vấn thường được sử dụng trong những tình huống giao tiếp nào?

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự từ (1) đến (2).

***\* Báo cáo, thảo luận:***1 – 2 HS trình bày sơ đồ và trả lời câu hỏi, các HS khác nhận xét, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV góp ý cho câu trả lời của HS và khái quát tri thức về kiểu bài phỏng vấn theo SGK.

*- Khái niệm: Bài phỏng vấn thuộc văn bản thông tin, trình bày nội dung cuộc trao đổi về một chủ đề nhất định, trong đó người phỏng vấn đặt câu hỏi và người được phỏng vấn trả lời. Có nhiều cách phân loại bài phỏng vấn. Chẳng hạn: về phương pháp phỏng vấn, có bài phỏng vấn cá nhân, bài phỏng vấn nhóm; về cách thức phỏng vấn, có phỏng vấn trực tiếp, phỏng vấn gián tiếp (qua điện thoại).*

*- Về bố cục, bài phỏng vấn thường có ba phần:*

*+ Phần mở đầu: giới thiệu khái quát mục đích và/ hoặc nội dung chính của buổi phỏng vấn.*

*+ Phần nội dung: lần lượt trình bày hệ thống câu hỏi và câu trả lời liên quan đến vấn đề/ đối tượng cần phỏng vấn.*

*+ Phần kết thúc: lời cảm ơn và/ hoặc lời chúc của người phỏng vấn.*

*- Về hình thức, bài phỏng vấn có những đặc điểm sau: phân biệt hệ thống câu hỏi và câu trả lời bằng cách dùng kí hiệu, màu sắc, kiểu chữ,…; sử dụng hệ thống câu hỏi mở và thuật ngữ chuyên nghành, số liệu, dữ kiện,… để thu thập thông tin về vấn đề/ đối tượng cần phỏng vấn; có thể kết hợp các phương tiện phi ngôn ngữ (sơ đồ, hình ảnh, bảng biểu, …) để làm nổi bật những thông tin quan trọng trong câu trả lời.*

**2. Hoạt động đọc văn bản 1: *Vườn Quốc gia Cúc Phương (90 phút)***

**2.1. Chuẩn bị đọc**

***a. Mục tiêu****:*Kích hoạt được kiến thức nền liên quan đến VB; tạo tâm thế trước khi đọc.

***b. Nội dung***: Hs thảo luận, trả lời câu hỏi phần chuẩn bị đọc SGK.

***c. Sản phẩm***: Nội dung trả lời miệng của HS ở giai đoạn *Chuẩn bị đọc.*

***d. Tổ chức thực hiện****:*

*\* Giao nhiệm vụ học tập:* Nhóm 2 HS trao đổi về câu hỏi *Chuẩn bị đọc* trong SGK.

*\* Thực hiện nhiệm vụ:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

*\* Báo cáo, thảo luận:* Đại diện 1 – 2 nhóm HS trình bày câu trả lời. Các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.

*\* Kết luận, nhận định:*GV nhận xét, tổng kết câu trả lời *Chuẩn bị đọc*. Trên cơ sở đó, GV dẫn dắt vào bài học.

**2.2. Trải nghiệm cùng văn bản**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kĩ năng đọc đã học ở lớp trước như *Suy luận, Tóm tắt* trong quá trình đọc trực tiếp VB.

***b. Nội dung***: HS sử dụng sgk, đọc văn bản theo sự hướng dẫn của GV, trả lời câu hỏi phần suy luận.

***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của HS cho những câu hỏi ở phần *Trải nghiệm cùng VB*.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Cá nhân HS đọc thầm VB, tạm dừng ở các thẻ đọc và thực hiện theo nội dung yêu cầu của thẻ *Suy luận* và thẻ *Tóm tắt* trong SGK, ghi câu trả lời ngắn gọn vào giấy ghi chú dán vào vị trí thẻ tương ứng. *Lưu ý*: việc xác định rõ những căn cứ trên VB (bằng cách gạch chân, tô màu, đánh dấu,…) sẽ giúp em thực hiện yêu cầu của các thẻ đọc.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* HS trao đổi kết quả trả lời câu hỏi *Trải nghiệm cùng VB* theo nhóm 2 – 3. Sau đó, đại diện 1 – 2 nhóm HS trao đổi kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV đánh giá kết quả đọc trực tiếp của HS: Thái độ của HS với việc đọc, số lượng và chất lượng câu trả lời cho hoạt động *Trải nghiệm cùng VB*, chỉ ra những điểm HS cần rèn luyện thêm ở hoạt động này.

**2.3. Suy ngẫm và phản hồi**

***2.3.1. Tìm hiểu đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh***

***a. Mục tiêu:***

– Nhận biết và phân tích được đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

– Nhận biết và phân tích được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB như: trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu,...

– Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

***b. Nội dung:*** Hs sử dụng sgk, làm PHT theo sự hướng dẫn của GV

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS cho câu hỏi 1, 3, 4 trong SGK; thái độ tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động nhóm.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 4 – 6 HS thực hiện những nhiệm vụ sau:

(1) Đọc lại mục *VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử* (*Tri thức Ngữ văn* trongSGK), điền vào PHT số 1 một số đặc điểm của kiểu VB này được thể hiện trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương* (câu 1 trong SGK).

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1****TÌM HIỂU ĐẶC ĐIỂM CỦA VĂN BẢN GIỚI THIỆU MỘT DANH LAM THẮNG CẢNH TRONG VĂN BẢN *VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG*****Câu 1:**a. Đặc điểm cấu trúc của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh được thể hiện trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương*: *Gợi ý*: Theo em, cấu trúc của VB thông tin thường gồm những yếu tố/ phần nào? Chức năng của những phần ấy là gì? Cấu trúc của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh có đặc điểm như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **Cấu trúc của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử****(1)** | **Cấu trúc của văn bản*****Vườn Quốc gia Cúc Phương*****(2)** |
| Phần …..:  |  |
|  |  |
|  |  |

b. Đặc điểm hình thức của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh được thể hiện trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương*:

|  |  |
| --- | --- |
| **Đặc điểm hình thức của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử** | **Đặc điểm hình thức của** **văn bản *Vườn Quốc gia Cúc Phương*** |
| …………………… | …………………… |

c. Đặc điểm cách trình bày thông tin của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh được thể hiện trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương*: *Gợi ý:* VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử thường sử dụng (những) cách trình bày thông tin nào? VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương* sử dụng (những cách trình bày thông tin nào? Xác định dấu hiệu nhận biết của các cách trình bày ấy trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương*.  |

 (2) Trả lời câu 3 trong SGK.

*Lưu ý*: GV có thể nêu một số câu hỏi gợi mở sau: Mục đích viết của VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương* là gì? Nội dung chính của phần VB ấy là gì và có quan hệ như thế nào với mục đích của VB? Nếu phần VB ấy chọn cách trình bày thông tin theo kiểu khác thì có thể hiện được nội dung chính không? Vì sao? Từ đó, em có nhận xét gì về vai trò của cách trình bày thông tin đối với mục đích của VB?

 (3) Hoàn thành phiếu sau để trả lời câu 4 trong SGK.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2****TÌM HIỂU VIỆC SỬ DỤNG YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN BẢN*****VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG***a. Tìm trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương* ít nhất hai đoạn trích cho thấy sự xuất hiện của yếu tố miêu tả và hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Một số đoạn trích có yếu tố miêu tả** | **Nội dung chính của đoạn trích** | **Sự thể hiện của yếu tố miêu tả** | **Vai trò của yếu tố miêu tả trong đoạn trích** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

b. *Việc sử dụng yếu tố miêu tả trong VB trên có làm ảnh hưởng đến mục đích cung cấp thông tin chính xác về thắng cảnh không? Vì sao?***Trả lời**:  |

Trình bày: Nhiệm vụ (1), (3) trình bày trên giấy A1; nhiệm vụ (2) trình bày miệng.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.

***\* Báo cáo, thảo luận:***Đại diện 2 – 3 nhóm HS trình bày câu trả lời. Các nhóm HS khác trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo hướng dẫn gợi ý sau:

***Câu 1:*** *Các đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh được thể hiện như sau trong VB Vườn Quốc gia Cúc Phương:*

*a. Về cấu trúc: VB này có ba phần:*

*–* ***Phần mở đầu****: “Cách thủ đô Hà Nội 120km … bỏ lại sau lưng cuộc sống đời thường ồn ã”. 🡪 Giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương.*

*–* ***Phần nội dung****: “Quần thể động, thực vật … Đó là những nếp nhà sàn, trang phục, phong tục tập quán, lễ hội cồng chiêng, điệu hò,... mang đậm sắc thái văn hoá dân tộc Mường.” 🡪 Giới thiệu hệ thống những phương diện khác nhau (quần thể động, thực vật; cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá) làm nên sức hấp dẫn, thú vị của rừng Cúc Phương.*

*–* ***Phần kết thúc****: “Nếu đến Cúc Phương vào buổi chiều, du khách sẽ chứng kiến cảnh rừng núi lung linh huyền hoặc đến say lòng ... vẫn còn lưu luyến, nhớ thương và hẹn mùa sau trở lại!” 🡪 Nhận xét khái quát về giá trị của rừng Quốc gia Cúc Phương; qua đó bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho khu rừng.*

*b. Về đặc điểm hình thức của VB: VB sử dụng:*

 *– Hệ thống hai đề mục (Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá) để làm nổi bật thông tin;*

*– Từ ngữ chuyên ngành sinh học (ví dụ: quần thể động thực vật, tầng rừng, cây gỗ tán, cây bụi, thảm tươi, dây leo thân gỗ, kí sinh, bì sinh, chò xanh, chò chỉ, sấu,…), khảo cổ (ví dụ: di chỉ, di cốt), văn hoá (ví dụ: người Mường, nhà sàn, lễ hội cồng chiêng, phong tục, tập quán,…).*

*– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: nổi tiếng, hấp dẫn, khoáng đạt, bao la, kì vĩ, phong phú, quái dị, khổng lồ, đa dạng, tưng bừng, lấp lánh, lung linh, huyền hoặc, xào xạc, dập dìu,…*

*– Hình ảnh minh hoạ.*

*c. Về cách trình bày thông tin của VB: VB sử dụng phối hợp nhiều cách trình bày
thông tin:*

*– Trình bày thông tin theo quan hệ nhân quả: Phần mở đầu, người viết khẳng định vườn Quốc gia Cúc Phương là điểm du lịch sinh thái nổi tiếng và hấp dẫn với những ai say mê khám phá và du lịch vì có lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, đa dạng về hệ sinh thái, các giá trị văn hoá lịch sử. Tiếp theo, ở phần nội dung, người viết triển khai lí giải cụ thể về sức hấp dẫn của rừng Cúc Phương bằng việc giới thiệu những giá trị của khu rừng như: đa dạng sinh học với quần thể động, thực vật phong phú, đặc sắc về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá. Từ đó, ở phần kết thúc, tác giả khẳng định vẻ đẹp huyền hoặc đến say lòng của cảnh rừng núi Cúc Phương khiến Cúc Phương luôn là điểm đến thu hút du khách, níu giữ lòng người.*

*– Trình bày thông tin theo cách phân loại đối tượng: trình bày sự phong phú, đa dạng về hệ thực vật và động vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương.*

***Câu 3:***

*a. Phần VB “Vườn Quốc gia Cúc Phương có quần thể động, thực vật vô cùng phong phú và đa dạng … hay tạo thành một bức tranh thiên nhiên hoa lá, động vật kì ảo” trình bày thông tin theo cách phân loại đối tượng. Dấu hiệu nhận biết:*

*+ Trước tiên, đoạn trích giới thiệu khái quát về đặc điểm quần thể động, thực vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương: “Vườn Quốc gia Cúc Phương có quần thể động, thực vật vô cùng phong phú và đa dạng.”.*

*+ Sau đó, phần còn lại đi vào giới thiệu chi tiết để làm rõ hai biểu hiện cụ thể của sự phong phú, đa dạng ấy ở rừng Cúc Phương: về thực vật, về động vật.*

*b. Vai trò của cách trình bày thông tin với việc thực hiện mục đích của VB: Cách trình bày này cung cấp rõ những biểu hiện cụ thể về sự đa dạng, phong phú của hai hệ thống cơ bản, quan trọng (thực vật, động vật) làm nên quần thể động thực vật của một khu rừng. Điều đó làm cho thông tin cơ bản của phần VB (Quần thể động, thực vật) được trình bày đầy đủ, thuyết phục và góp phần thực hiện mục đích của VB (cung cấp thông tin về một đặc điểm cụ thể làm nên sức hấp dẫn của Vườn Quốc gia Cúc Phương).*

***Câu 4:***

*a. Một số đoạn trích cho thấy sự xuất hiện của yếu tố miêu tả:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Một số đoạn trích có yếu tố miêu tả*** | ***Nội dung chính của đoạn trích*** | ***Sự thể hiện của yếu tố miêu tả*** | ***Vai trò của yếu tố miêu tả trong đoạn trích*** |
| *Thiên nhiên ở Cúc Phương cũng thật kì thú .… trên đỉnh núi cao còn có loài cây gỗ kim giao rất quý hiếm* | *Sự kì thú và đa dạng của thế giới thực vật ở Vườn Quốc gia Cúc Phương* | *Đại diện là loài cây bàm bàm với đường kính gốc 0,5 m chạy dài hàng cây số, vắt ngang giữa rừng, trông tựa như những chiếc võng trời**– Hay sức sống mãnh liệt của các loài cây sống trên núi đá vôi được thể hiện qua hệ thống các bộ rễ khổng lồ đâm xuyên qua từng vách núi* *– Đặc biệt, có cây chò khổng lồ (khoảng 20 người dang tay nắm nối nhau mới vòng quanh hết gốc)* | *– Giúp người đọc hình dung rõ hơn về cảnh tượng kì thú, phong phú của rừng Cúc Phương**– Thể hiện tình cảm của người viết (thích thú, kinh ngạc, sững sờ…) đối với bức tranh thiên nhiên hoang sơ, kì vĩ của Cúc Phương* |
| *Cúc Phương còn là nơi cư trú của nhiều loài chim nhiệt đới … một bức tranh thiên nhiên hoa lá, động vật,…* | *Sự đa dạng, phong phú về động vật ở Vườn Quốc gia Cúc Phương* | *Mùa bướm nở, rừng già như trẻ lại, tưng bừng lấp lánh với những cánh bướm dập dìu. Bướm ở đây nhiều vô kể và rất nhiều chủng loại, dệt nên tấm thảm hoa đủ màu hay tạo thành một bức tranh thiên nhiên hoa lá, động vật kì ảo* | *– Giúp người đọc hình dung rõ hơn về sức hấp dẫn của thế giới động vật trong rừng Cúc Phương, đặc biệt là khung cảnh huyền ảo vào mùa bướm nở* *– Thể hiện tình cảm của người viết (thích thú, ngỡ ngàng, yêu mến,…) đối với bức tranh thiên nhiên đa dạng, phong phú của Cúc Phương* |

*b. Việc sử dụng yếu tố miêu tả trong VB trên không làm ảnh hưởng đến mục đích cung cấp thông tin chính xác về danh lam thắng cảnh mà người viết muốn giới thiệu. Ngược lại, các yếu tố miêu tả ấy còn giúp người đọc hình dung thông tin một cách sinh động, hấp dẫn, cụ thể hơn và giúp người viết thể hiện được tình cảm của mình dành cho danh lam thắng cảnh.*

– GV nhận xét, đánh giá về mức độ chủ động, tích cực của HS và nhóm HS khi thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

***2.3.2. Tìm hiểu thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản***

***a. Mục tiêu:*** Phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

***b. Nội dung***: Hs thảo luận nhóm phân tích thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS cho câu 2 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 4 – 6 HS trả lời câu hỏi:

(1) VB đã trình bày (những) thông tin cơ bản nào? Nhan đề *Vườn Quốc gia Cúc Phương* đã làm nổi bật và khái quát được nội dung của toàn VB chưa? Vì sao?

*Gợi ý*: Em hiểu thế nào là thông tin cơ bản? Theo em, nhan đề có đặc điểm và vai trò như thế nào trong VB?

(2) Từ đó, em rút ra được những lưu ý gì khi tiếp xúc với nhan đề của một VB?

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.

*Lưu ý*: GV cho HS thực hiện và nghe GV nhận xét, kết luận xong nhiệm vụ (1); rồi mới thực hiện nhiệm vụ (2).

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 2 – 3 nhóm HS trả lời câu hỏi. Các nhóm HS khác trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét câu trả lời của HS theo gợi ý sau:

*(1) Những thông tin cơ bản của VB: VB đã giới thiệu những đặc điểm quan trọng của Vườn Quốc gia Cúc Phương khiến nơi đây trở thành điểm đến sinh thái nổi tiếng, hấp dẫn với những người ai say mê khám phá và du lịch:*

*– Điểm độc đáo về quần thể động, thực vật.*

*– Đặc sắc về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá.*

*Nhan đề Vườn Quốc gia Cúc Phương đã khái quát được nội dung của toàn VB vì tất cả các thông tin cơ bản cơ bản của VB này đều tập trung giới thiệu, làm rõ những đặc điểm của Vườn Quốc gia Cúc Phương.*

*Lưu ý: Khi đọc VB thông tin, cần chú ý nhan đề, từ nhan đề có thể dự đoán về nội dung chính và những thông tin cơ bản của VB, trên cơ sở đó huy động hiểu biết nền, sử dụng một số kĩ thuật/ chiến thuật đọc phù hợp (đọc lướt hệ thống đề mục để tìm thông tin cơ bản, đọc quét để tìm thông tin chi tiết, phân biệt thông tin cơ bản và chi tiết,…) để tìm kiếm thông tin của VB.*

***2.3.3. Tìm hiểu một số chi tiết quan trọng trong văn bản***

***a. Mục tiêu:*** Đánh giá được vai trò của các chi tiết quan trọng trong VB.

***b. Nội dung:*** Hs thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi 5 SGK theo sự hướng dẫn của Giáo viên.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS cho câu 5 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 4 – 6 HS trả lời câu 5:

(1) Khi giới thiệu về quần thể động, thực vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương, các tác giả đề cập chi tiết loài voọc mông trắng được chọn làm biểu tượng của vườn. Nhận xét về vai trò của chi tiết ấy trong toàn VB.

GV có thể nêu một số câu hỏi gợi mở:

– Việc loài voọc mông trắng vốn không còn tồn tại ở nơi nào khác trên thế giới, ngoài Vườn Quốc gia Cúc Phương ở Việt Nam cho thấy điều gì về môi trường sinh thái của Cúc Phương?

– Khi giới thiệu về đặc điểm quần thể động, thực vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương, tại sao tác giả không chọn chi tiết khác mà lại đề cập chi tiết loài vọoc mông trắng được chọn làm biểu tượng của vườn? Từ đó, em nhận xét như thế nào về vai trò của chi tiết ấy trong VB?

(2) Làm thế nào để đánh giá được vai trò của một chi tiết quan trọng trong VB?

***\* Thực hiện nhiệm vụ:*** Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ. *Lưu ý:* GV cho HS thực hiện và nghe GV nhận xét, kết luận xong nhiệm vụ (1) rồi mới thực hiện nhiệm vụ (2).

***\* Báo cáo, thảo luận****:* 2 – 3 nhóm HS trả lời câu hỏi. Các nhóm HS khác trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét câu trả lời của HS theo gợi ý sau:

(*1) Loài voọc mông trắng vốn không còn tồn tại ở nơi nào khác trên thế giới, ngoài Vườn Quốc gia Cúc Phương. Điều này cho thấy môi trường sinh thái của Cúc Phương còn rất hoang sơ, cung cấp điều kiện sống và sinh trưởng an toàn, tốt nhất cho các loài động thực vật, đặc biệt với cả những loài tưởng chừng đã tuyệt chủng như voọc mông trắng.*

*Khi giới thiệu về đặc điểm quần thể động, thực vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương, tác giả đề cập chi tiết loài vọoc mông trắng được chọn làm biểu tượng ở nơi này vì đó là chi tiết quan trọng, đắt giá, góp phần làm rõ giá trị về quần thể động vật và môi trường sinh thái của khu rừng, cung cấp thông tin rất quan trọng về biểu tượng của Vườn Quốc gia Cúc Phương (phân biệt Cúc Phương với những vườn Quốc gia khác). Hơn nữa, chi tiết còn là minh chứng rõ ràng, thuyết phục cho việc khẳng định Cúc Phương xứng đáng là một khu vườn Quốc gia, điểm du lịch sinh thái nổi tiếng và hấp dẫn.*

*(2) Cách đánh giá vai trò của một chi tiết quan trọng trong VB:*

*– Xác định chi tiết quan trọng trong VB (thường đó sẽ là những chi tiết góp phần biểu đạt rõ nội dung chính/ thông tin cơ bản của VB).*

*– Nhận xét về vai trò của các chi tiết ấy trong việc biểu đạt nội dung chính/ thông tin cơ bản của VB, góp phần thực hiện mục đích viết của VB.*

***2.3.4. Liên hệ văn bản với thực tế cuộc sống***

***a. Mục tiêu:*** Liên hệ, vận dụng được những điều đã đọc từ VB để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống.

***b. Nội dung:*** Gv hướng dẫn học sinh thảo luận nhóm theo câu hỏi 6 SGK.

***c. Sản phẩm:*** Poster do nhóm HS thiết kế theo yêu cầu của câu 6 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Ở nhà, nhóm 4 – 6 HS thiết kế poster theo yêu cầu của câu 6 trong SGK. HS cần chú ý bảng kiểm sau:

**Bảng kiểm poster hoặc infographic giới thiệu về Vườn Quốc gia Cúc Phương**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Nội dung** | Giới thiệu được ít nhất hai vẻ đẹp của Vườn Quốc gia Cúc Phương |  |  |
| Trình bày thông tin chính xác về Vườn Quốc gia Cúc Phương |  |  |
| **Hình thức** | Bố cục cân đối, hài hoà |  |  |
| Lựa chọn được kiểu chữ, cỡ chữ và màu chữ phù hợp |  |  |
| Sử dụng đa dạng và hiệu quả phương tiện phi ngôn ngữ |  |  |
| Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu |  |  |
| Thể hiện được sự sáng tạo trong cách trình bày sản phẩm |  |  |

***\* Thực hiện nhiệm vụ:*** Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Các nhóm trình bày poster trên bảng tin học tập của lớp hoặc lớp học ảo. Các nhóm đánh giá lẫn nhau dựa trên tiêu chí bảng kiểm GV đã cung cấp.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo bảng kiểm.

**2.4. Khái quát đặc điểm thể loại và hướng dẫn đọc văn bản *Ngọ Môn***

***a. Mục tiêu:***

– Khái quát được một số đặc điểm của kiểu VB giới thiệu về một danh lam thắng cảnh qua việc đọc VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương*.

– Thực hiện được nhiệm vụ đọc ở nhà liên quan đến VB *Ngọ Môn.*

***b. Nội dung****:* Khái quát đặc điểm thể loại và hướng dẫn hS đọc văn bản ***Ngọ môn***

***c. Sản phẩm***: Câu trả lời miệng của HS về đặc điểm của kiểu VB giới thiệu về một danh lam thắng cảnh qua việc đọc VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương*; nội dung nhiệm vụ chuẩn bị đọc hiểu VB *Ngọ Môn* ở nhà.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*

(1) Nhóm 2 HS trả lời tại lớp hai câu sau:

a. Hệ thống lại những đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử qua việc học VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương.*

b. Rút ra ít nhất một kinh nghiệm mới về VB thông tin mà em đã thu hoạch được từ bài học này.

(2) Cá nhân HS về nhà thực hiện những nhiệm vụ sau để chuẩn bị cho tiết học tiếp theo về VB *Ngọ Môn.*

a. Trình bày ít nhất hai hiểu biết của em về Cố đô Huế.

b. Trả lời câu hỏi *Chuẩn bị đọc* trong SGK.

c. Đọc thầm VB *Ngọ Môn* và ở lần đọc đầu tiên và thực hiện theo những yêu cầu của các thẻ đọc *Theo dõi* và *Đọc quét* trong SGK.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*Nhóm hai HS thực hiện nhiệm vụ (1) tại lớp, cá nhân thực hiện nhiệm vụ (2) ở nhà.

***\* Báo cáo, thảo luận****:*1 – 2 nhóm HS trả lời câu hỏi. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định:***

(1) GV góp ý câu trả lời của HS, hướng dẫn HS chú ý một số đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử (xem lại *Tri thức Ngữ văn*) và ghi chép vào vở.

(2) Thực hiện trên lớp ở tiết học tiếp theo.

**3. Hoạt động đọc văn bản 2 “*Ngọ Môn” (90 phút)***

**3.1. Chuẩn bị đọc**

***a. Mục tiêu****:*Kích hoạt được kiến thức nền liên quan đến VB; tạo tâm thế trước khi đọc.

***b. Nội dung***: Hs trả lời câu hỏi trong phần chuẩn bị đọc.

***c. Sản phẩm***: Nội dung trả lời miệng của HS ở giai đoạn *Chuẩn bị đọc.*

***d. Tổ chức thực hiện****:*

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 2 HS trao đổi về những nội dung *Chuẩn bị đọc* đã thực hiện ở nhà.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 1 – 2 nhóm HS trả lời. Các nhóm HS khác nhận xét,
bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ *Chuẩn bị đọc*. Trên cơ sở đó, GV dẫn dắt vào bài học.

**3.2. Trải nghiệm cùng văn bản**

***a. Mục tiêu:***

–Vận dụng kĩ năng đọc đã học ở lớp trước như *Theo dõi, Đọc quét* trong quá trình đọc trực tiếp VB.

–Chia sẻ được kết quả thực hiện ở nhà của nội dung *Trải nghiệm cùng VB.*

***b. Nội dung:***Gv hướng dẫn hS đọc văn bản và trả lời câu hỏi phần suy luận.

***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của HS cho những câu hỏi ở phần *Trải nghiệm cùng VB*.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm hai HS trao đổi với nhau về kết quả đọc trực tiếp ở nhà.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 1 – 2 nhóm HS trình bày kết quả. Lưu ý HS cần trình bày rõ: (1) số lượng các thẻ đọc đã hoàn thành; (2) mức độ tương đồng và khác biệt về kết quả trả lời các thẻ đọc giữa các thành viên nhóm; (3) cách thức HS thực hiện các kĩ năng (căn cứ trả lời) để tìm ra các câu trả lời.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV đánh giá kết quả đọc trực tiếp của HS: thái độ của HS với việc đọc, số lượng và chất lượng câu trả lời cho hoạt động *Trải nghiệm cùng VB*, chỉ ra những điểm HS cần rèn luyện thêm ở hoạt động này.

**3.3. Suy ngẫm và phản hồi**

***3.3.1. Tìm hiểu đặc điểm của văn bản giới thiệu một di tích lịch sử***

***a. Mục tiêu:***

– Nhận biết và phân tích được đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

– Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

***b. Nội dung***: Hs thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi 1 SGK.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của nhóm HS về câu 1 trong SGK; thái độ tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động nhóm.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 4 – 6 HS trả lời câu 1 trong SGK.

*Gợi ý*: Trước tiên, GV nêu câu hỏi gợi mở: "VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử có những đặc điểm gì? Theo em, VB thông tin thường có thêm những yếu tố nào trong cấu trúc VB bên cạnh những phần cơ bản như mở đầu, nội dung chính và kết thúc? Em biết gì về sapo trong cấu trúc của VB thông tin? Sự khác nhau giữa VB có sapo và VB không có sapo là gì?" Sau đó, HS có thể sử dụng bảng sau để trả lời câu hỏi:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử** | **Các đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử trong văn bản *Ngọ Môn*** | **Căn cứ xác định** |
| Xuất hiện | Không xuất hiện |  |
| *Về cấu trúc*:– Phần mở đầu– Phần nội dung– Phần kết thúc |  |  |  |
| *Về đặc điểm hình thức*: – Các đề mục để làm nổi bật thông tin chính– Một số từ ngữ chuyên ngành (kiến trúc, lịch sử, địa lí, sinh vật,…)– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm– Hình ảnh minh hoạ, sơ đồ/ bản đồ chỉ dẫn,… |  |  |  |
| *Về cách trình bày thông tin*: Thông tin thường được trình bày theo trật tự thời gian, theo trật tự không gian, theo cách phân loại đối tượng, quan hệ nhân quả,… |  |  |  |

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ. Đại diện nhóm trình bày tóm tắt câu trả lời trên giấy A1/ bảng nhóm.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 2 – 3 nhóm HS trình bày câu trả lời. Các nhóm HS khác lắng nghe, trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định:***

***–*** GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo gợi ý sau:

*Đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một di tích lịch sử được thể hiện như sau trong VB Ngọ Môn:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử*** | ***Các đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử trong VB Ngọ Môn*** | ***Căn cứ xác định*** |
| ***Xuất hiện*** | ***Không xuất hiện*** |
| *Về cấu trúc:**– Phần mở đầu**– Phần nội dung**– Phần kết thúc* | *X* |  | *Cấu trúc: Thể hiện đầy đủ cấu trúc của một VB thông tin giới thiệu về một di tích lịch sử**– Sapo: “Ngọ Môn là công trình kiến trúc… cố đô Huế”: Giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết, tạo sự lôi cuốn đối với người đọc**– Phần 1: “Ngọ Môn là cổng chính, cổng phía nam của Hoàng thành được xây dựng vào năm 1833 … vị vua cuối cùng của Việt Nam vào ngày 30/8/1945.”: Giới thiệu khái quát về di tích lịch sử Ngọ Môn ở Huế**– Phần 2: “Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn … Chúng được làm tương đối đơn giản, không cầu kì nhưng lại rất thanh thoát, đẹp mắt, có tính mĩ thuật cao.”: Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (đặc điểm kiến trúc, nét riêng trong cách trang trí) làm nên giá trị biểu tượng của Ngọ Môn trong kiến trúc cung đình Huế**– Phần 3: “Ngọ Môn là một tổng thể kiến trúc có vóc dáng đồ … phong cảnh thiên nhiên và tình cảm, tâm hồn của người dân đất Việt nói chung, xứ Huế nói riêng..”: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Ngọ Môn; qua đó bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích*  |
| *Về đặc điểm hình thức: sử dụng:**– Các đề mục để làm nổi bật thông tin chính**– Một số từ ngữ chuyên ngành (kiến trúc, lịch sử, địa lí, sinh vật,…)**– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm**– Hình ảnh minh hoạ, sơ đồ/ bản đồ chỉ dẫn,…* | *X* |  | *Về đặc điểm hình thức, VB sử dụng:**– Hệ thống đề mục (Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn, Nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn) để làm nổi bật thông tin cơ bản của VB**– Từ ngữ chuyên ngành kiến trúc (ví dụ: cổng chính, nền cổng, lễ đài, thành, mặt bằng, công trình, cuốn vòm, đỉnh cửa, thiết kế, cuốn vòm, đỉnh cổng, xà ngang, xà dọc, gạch vồ, đá thanh, lan can, tráng men, cột,…), lịch sử (ví dụ: triều đình, vua, lễ Ban sóc, lễ thoái vị, Hoàng thành…)**– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: bề thế, đồ sộ, lối cuốn vòm, hình cung, gạch hoa đúc rỗng tráng men ngũ sắc, công phu, tỉ mỉ,…* *– Hình ảnh minh hoạ* |
| *Về cách trình bày thông tin: Thông tin thường được trình bày theo trật tự thời gian, theo trật tự không gian, theo cách phân loại đối tượng, quan hệ nhân quả,…* | *X* |  | *Về cách trình bày thông tin, VB phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:**– Trình bày thông tin theo trật tự không gian (ví dụ: đoạn mô tả kết cấu các cửa của nền đài,…)**– Trình bày theo các đối tượng phân loại (cấu trúc của hai hệ thống: hệ thống nền đài, hệ thống lầu Ngũ Phụng)**– Trình bày thông tin theo mối quan hệ nhân quả (thông tin lí giải về tên gọi lầu Ngũ Phụng theo quan niệm dân gian)* |

– GV nhận xét, đánh giá về mức độ chủ động, tích cực của HS và nhóm HS khi thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

***3.3.2. Tìm hiểu cách trình bày thông tin trong văn bản***

***a. Mục tiêu:*** Nhận biết và phân tích được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB như: trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu,...

***b. Nội dung***: Hs thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi 2 SGK theo sự hướng dẫn của Gv.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về câu 2 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 4 – 6 HS trả lời câu 2 trong SGK.

*Gợi ý*: GV hướng dẫn HS đọc lại phần *Tri thức Ngữ văn* (mục *Cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại*), chú ý dấu hiệu nhận biết cách trình bày này; xem lại kết quả trả lời câu hỏi 1; chỉ rõ dấu hiệu nhận biết cách trình bày thông tin và lí giải tác dụng của cách trình bày thông tin ấy với toàn bộ VB.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 2 – 3 nhóm HS trả lời. Các nhóm HS khác trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo gợi ý:

*– Phần VB thể hiện rõ cách trình bày thông tin theo đối tượng phân loại: “Về mặt kiến trúc, có thể chia tổng thể Ngọ Môn ra thành hai hệ thống: hệ thống nền đài ở dưới và hệ thống lầu Ngũ Phụng ở trên… nên người ta đã xây thêm một nền lâu đài lồi cao 1,11 m để vừa tôn cao lầu lên, vừa tránh được mưa gió tạt vào trong lòng lầu...”.*

*– Cơ sở xác định:*

*+ Trước tiên, nội dung của đoạn “Về mặt kiến trúc, có thể chia tổng thể Ngọ Môn ra thành hai hệ thống: hệ thống nền đài ở dưới và hệ thống lầu Ngũ Phụng ở trên ... từ tổng thể đến chi tiết” giới thiệu khái quát về tổng thể kiến trúc phức tạp của Ngọ Môn.*

*+ Sau đó, phần VB “Nền đài cao gần 5m … nên người ta đã xây thêm một nền lâu đài lồi cao 1,11 m để vừa tôn cao lầu lên, vừa tránh được mưa gió tạt vào trong lòng lầu” giới thiệu cụ thể hai thành phần của kiến trúc ấy là hệ thống nền đài và hệ thống lầu Ngũ Phụng.*

*– Tác dụng: Vừa giúp người đọc hình dung về tổng thể, vừa cung cấp những thông tin chi tiết cụ thể về hệ thống kiến trúc của Ngọ Môn. Điều đó góp phần làm rõ đặc điểm của di tích Ngọ Môn, hướng đến thực hiện mục đích của VB (cung cấp thông tin về di tích lịch sử Ngọ Môn).*

***3.3.3. Tìm hiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản***

***a. Mục tiêu:*** Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong VB.

***b. Nội dung***: Gv hướng dẫn HS thảo luận nhóm trả lời câu 3 SGK.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS cho câu 3 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập:*** Nhóm 4 – 6 HS thảo luận, tìm câu trả lời cho câu 3 trong SGK.

*Gợi ý*: Để thực hiện nhiệm vụ HS cần: Xác định loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB; chỉ ra nội dung VB có liên quan đến (những) phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng; so sánh hiệu quả biểu đạt thông tin của VB *Ngọ Môn* có sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ với VB *Ngọ Môn* không sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ. Từ đó xác định mối quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong VB *Ngọ Môn*.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 2 – 3 nhóm HS trả lời. Các nhóm HS khác trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo gợi ý:

*– Loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB: hình ảnh.*

*– Vai trò: Minh hoạ trực quan cho nội dung được trình bày trong VB, giúp những thông tin trở nên cụ thể, sinh động hơn với người đọc.s*

*Ví dụ: Hình 1 giúp người đọc hình dung về tổng thể kiến trúc phức tạp của Ngọ Môn (hệ thống nền đài, hệ thống lầu Ngũ Phụng), hiểu rõ hơn về cách bố trí không gian năm cửa của Ngọ Môn (minh hoạ trực quan cho nội dung thông tin của đoạn trích: “Nền đài dày và cao, được cấu trúc theo kiểu “thượng thu hạ thách” với độ dốc gần như thẳng đứng, tạo nên một thế đứng hơi choãi chân rất bền vững … Các đường xà này được bọc thêm một lớp đồng lá dát mỏng để tăng tính thẩm mĩ.”).*

*🡪Mối quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong VB Ngọ Môn: hình ảnh minh hoạ trực quan cho thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ; thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ thuyết minh, giải thích rõ hơn các yếu tố của hình ảnh.*

***3.3.4. Tìm hiểu thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản***

***a. Mục tiêu:*** Phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

***b. Nội dung***: Gv hướng dẫn hs thảo luận nhoma trả lời câu hỏi 4 SGK.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về câu 4 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 4 – 6 HS trả lời câu 4*.*

*Gợi ý*: HS đọc lại VB *Ngọ Môn* để xác định các thông tin cơ bản của VB, làm rõ mối quan hệ giữa nhan đề *Ngọ Môn* với các thông tin cơ bản ấy. Sau đó, có thể vẽ sơ đồ để thể hiện mối quan hệ giữa nhan đề với các thông tin cơ bản của VB.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 2 – 3 nhóm HS trả lời. Các nhóm HS khác trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo gợi ý sau:

*– Các thông tin cơ bản của VB là: “Đặc điểm kiến trúc của Ngọ Môn”; “Những nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn”.*

*– Mối quan hệ giữa nhan đề Ngọ Môn với các thông tin cơ bản của VB:*

*+ Nhan đề đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB.*

*+ Các thông tin cơ bản của VB đã góp phần triển khai làm rõ nội dung được gợi lên từ nhan đề của VB.*

*Đặc điểm kiến trúc của Ngọ Môn*

**Nhan đề: *Ngọ Môn***

*Nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn*

 *Lưu ý:* Nên sử dụng mũi tên hai chiều để biểu thị mối quan hệ giữa nhan đề và các thông tin cơ bản.

***3.3.5. Tìm hiểu một số chi tiết quan trọng trong văn bản***

***a. Mục tiêu:*** Đánh giá được vai trò của các chi tiết quan trọng trong VB.

***b. Nội dung***: Hs thảo luận nhóm tìm hiểu một số chi tiết quan trọng của văn bản ( câu 5 SGk).

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS cho câu 5 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 4 – 6 HS thảo luận về câu 5 trong SGK.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV. Đại diện nhóm trình bày tóm tắt câu trả lời trên giấy A1/ bảng nhóm.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 2 – 3 nhóm HS trả lời. Các nhóm HS khác trao đổi, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo gợi ý sau:

*– Những thông tin chi tiết liên quan đến hệ nền đài và lầu Ngũ Phụng được trình bày trong VB:*

*+ Chi tiết miêu tả hệ nền đài: “Nền đài cao gần 5 m, đáy dài 57,77 m gần như là một sự tiếp nối của dãy thành … được trang trí bằng nhiều kiểu gạch hoa đúc rỗng tráng men ngũ”: Thông tin chi tiết về kích thước, hình dạng, cấu trúc của nền đài, kiến trúc năm cửa của Ngọ Môn, chất liệu, hệ thống bậc cấp bằng đá thanh ở hai bên, hệ thống tường hoa lan can bao quanh phía trên nền đài.*

*+ Chi tiết miêu tả lầu Ngũ Phụng: “Lầu Ngũ Phụng trên nền đài có hai tầng, tầng dưới lớn, tầng trên nhỏ, với 13 gian kết cấu thành một bộ khung cũng theo hình chữ U như nền đài … xây thêm một nền lâu đài lồi cao 1,11 m để vừa tôn cao lầu lên, vừa tránh được mưa gió tạt vào trong lòng lầu,…”: Thông tin chi tiết về kết cấu, nội dung lí giải về tên gọi lầu Ngũ Phụng, hình dạng, chất liệu,…của lầu Ngũ Phụng.*

*+ Chi tiết hình ảnh minh hoạ: hình 2 (Một góc nền đài và lầu Ngũ Phụng).*

*– Vai trò của những thông tin chi tiết: cung cấp thông tin cụ thể về hai bộ phận cấu thành nên kiến trúc của Ngọ Môn, làm cho thông tin cơ bản trong “Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn” trở nên rõ hơn.*

**3.4. Khái quát đặc điểm thể loại và rút ra kinh nghiệm đọc**

***a. Mục tiêu:***

– Hệ thống được đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.

– Rút ra được kinh nghiệm đọc VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.

***b. Nội dung***: HS khái quát được đặc điểm thể loại và rút ra kinh nghiệm đọc văn bản theo sự hướng dẫn của GV.

***c. Sản phẩm:*** Bảng tóm tắt một số lưu ý khi đọc VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*Nhóm hai HS thảo luận và hoàn thành bảng sau để tóm tắt một số đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sửvà lưu ý về cách đọc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Một số đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử** | **Cách đọc văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử** |
| ................................................................................................................................................ | ............................................................................................................................................................ |

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*Nhóm 4 – 6 HS thực hiên nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:*Đại diện 1 – 2 nhóm HS trình bày kết quả thực hiện. Các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm dựa trên đặc điểm của *VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử*đã học và lưu ý HS khi đọc kiểu VB này cần chú ý:

*– Xác định đặc điểm của loại VB: mục đích viết, cấu trúc, đặc điểm hình thức cách trình bày thông tin trong VB.*

*– Nhận biết và chỉ ra được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB.*

*– Xác định được thông tin cơ bản và chi tiết của VB, vai trò của các chi tiết trong VB.*

*– Nhận biết và chỉ ra quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong VB.*

*– Chú ý đến mối quan hệ giữa thông tin cơ bản với nhan đề của VB.*

**C. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG (90 phút)**

 **1. Hoạt động hướng dẫn đọc mở rộng theo thể loại: *Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn (15 phút)***

***a. Mục tiêu:***

– Nhận biết và phân tích được đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử, bài phỏng vấn; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

– Nhận biết và phân tích được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB như: trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu,...

– Phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

– Đánh giá được vai trò của các chi tiết quan trọng trong VB.

– Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong VB.

***b. Nội dung***: Hs thảo luận nhóm trả lời câu hỏi phần suy ngẫm và và phản hồi.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời cho các câu hỏi *Hướng dẫn đọc* trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* HS thực hiện ở nhà nhiệm vụ: Đọc VB *Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn* và trả lời câu hỏi *Hướng dẫn đọc* trong SGK.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

***\* Báo cáo, thảo luận:*** Đại diện 1 – 2 nhóm HS trình bày kết quả thực hiện. Các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:* Thực hiện trong tiết báo cáo sản phẩm đọc.

**2. Hoạt động hướng dẫn đọc kết nối chủ điểm: *Nhiều giá trị khảo cổ từ hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận* (15 phút)**

***a. Mục tiêu:***

* Nhận biết và phân tích được đặc điểm của bài phỏng vấn; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.
* Phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.
* Liên hệ, kết nối với VB *Vườn quốc gia Cúc Phương* và VB *Ngọ môn* để hiểu hơn về chủ điểm *Những di tích lịch sử và danh thắng*.

***b. Nội dung***: Hs hoàn thành sơ đồ tóm tắt tri thức về kiểu bài phỏng vấn theo sự hướng dẫn của GV.

***c. Sản phẩm***: sơ đồ tóm tắt tri thức về kiểu bài phỏng vấn, câu trả lời miệng của HS, nội dung trả lời phiếu hướng dẫn đọc VB 3 của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:*** Thực hiện ở nhà và báo cáo trong tiết báo cáo sản phẩm đọc.

**2.1. Trải nghiệm cùng văn bản**

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm hai HS đọc phân vai bài phỏng vấn; sau đó, đại diện 1 nhóm đôi đọc thành tiếng bài phỏng vấn. Yêu cầu: HS đọc chính xác nội dung; đọc rõ ràng, tốc độ vừa phải.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm đôi HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện một nhóm đọc phân vai bài phỏng vấn trước lớp, các HS khác lắng nghe, nhận xét.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét cách đọc phân vai của HS.

**2.3. Suy ngẫm và phản hồi**

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*Nhóm HS (4 – 6) đọc VB, sau đó trả lời các câu hỏi trong phiếu sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HƯỚNG DẪN ĐỌC**Đọc VB và trả lời các câu hỏi sau:**1Câu 1:** VB đã thể hiện những đặc điểm nào của bài phỏng vấn?*Gợi ý:*

|  |  |
| --- | --- |
| Đặc điểm của bài phỏng vấn | VB *Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận* |
| Nội dung |  |
| Bố cục |  |
| Hình thức |  |

**Câu 2:** Mục đích của VB này là gì? Hệ thống câu hỏi trong VB có giúp người phỏng vấn đạt được mục đích hay không? Vì sao?*Gợi ý:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục đích phỏng vấn** | **Hệ thống câu hỏi phỏng vấn** |
| Mục đích 1:  |  |
| Mục đích 2: |  |
| Mục đích 3: |  |

Mục đích của VB: ………………………………**Câu 3:** Xác định thông tin cơ bản của VB và vai trò của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB. ………………………………………………………………………………………………….. |

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* HS chia sẻ kết quả nhiệm vụ với bạn cùng nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung, nếu có.

**\* *Kết luận, nhận định****:* Thực hiện trong tiết báo cáo sản phẩm đọc.

 **3. Hoạt động báo cáo sản phẩm Đọc mở rộng theo thể loại và Đọc kết nối chủ điểm**

**3.1. Trình bày kết quả đọc văn bản *Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn***

***a. Mục tiêu*:** Báo cáo sản phẩm đọc mở rộng theo thể loại tại lớp.

***b. Nội dung***: Hs báo cáo sản phẩm Đọc mở rộng theo thể loại và Đọc kết nối chủ điểm

***c. Sản phẩm:*** Phần trình bày kết quả đọc mở rộng theo thể loại của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**\* *Giao nhiệm vụ học tập****:* Cá nhân HS xem lại và hoàn thiện sản phẩm nhiệm vụ đọc đã thực hiện ở nhà và chia sẻ theo nhóm đôi.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* HS chia sẻ kết quả nhiệm vụ đọc với bạn cùng nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung, nếu có.

***\* Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét kĩ năng đọc VB của HS dựa trên nội dung gợi ý sau:

***Câu 1:***

*– Mục đích viết của VB: cung cấp cho người đọc thông tin về di tích Cột cờ Thủ Ngữ. Đây là mục đích của VB thông tin giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.*

*– Các đặc điểm của VB Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn thể hiện rõ đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử, dựa trên cơ sở đó, người đọc có thể xác định được mục đích viết của VB:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử*** | ***Đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử thể hiển trong VB Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn*** |
| *Cấu trúc của VB* | *– Sapo: “Cột cờ Thủ Ngữ nằm ở góc cong … trên nóc hầm Thủ Thiêm”: Giới thiệu trực tiếp, ngắn gọn về vị trí của Cột cờ Thủ Ngữ hiện nay, nội dung này của đoạn sapo có sự tiếp nối với các phần còn lại của VB. Tác dụng: xác định trực tiếp di tích lịch sử sẽ giới thiệu trong nội dung bài viết, cung cấp lượng thông tin “vừa đủ” về đối tượng và kết nối chặt chẽ với nội dung để thu hút sự chú ý, hứng thú của người đọc**– Phần mở đầu: không có: Trong trường hợp của VB thông tin này, phần mở đầu có thể đã được chuyển thành sapo**– Phần nội dung: “Một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn … Cột cờ Thủ Ngữ mang trên mình một bề dày lịch sử, làm chứng nhân cho sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của Sài Gòn xưa, Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay.”: Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (quá trình hình thành và sự thay đổi về kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như những khu vực lân cận; bề dày lịch sử) làm nên dấu ấn cổ xưa của Cột cờ Thủ Ngữ để nơi đây xứng đáng được xem là di tích cổ bên sông Sài Gòn**– Phần kết thúc: “Thành phố bên sông ngày nay … cùng với bến Nhà Rồng lịch sử”: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Cột cờ Thủ Ngữ; qua đó bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích lịch sử này*  |
| *Đặc điểm hình thức của VB* | *VB sử dụng:**– Hệ thống đề mục (Một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn, bề dày lịch sử) để làm nổi bật thông tin cơ bản**– Từ ngữ chuyên ngành kiến trúc (ví dụ: công trình, chân đế, sàn, khối nhà, mặt bằng, kết cấu, mái dốc,…), lịch sử (ví dụ: Cách mạng tháng Tám, Pháp, quân Anh, kháng chiến, cuộc xâm lược, lực lượng quân và dân Nam Bộ,..)**– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: nhộn nhịp, quyết liệt, ngoan cường,…* *– Hình ảnh minh hoạ* |
| *Cách trình bày thông tin của VB* | *VB sử dụng phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:**– Trình bày thông tin theo trật tự thời gian (trình bày thông tin về sự hình thành và phát triển của Cột cờ Thủ Ngữ,…)**– Trình bày thông tin theo mối quan hệ nhân quả (thông tin lí giải về tên gọi của di tích)* |

***Câu 2:*** *Phần VB “Cách mạng tháng Tám thành công … sự hi sinh anh dũng vì Tổ quốc của những người Việt Nam” sử dụng cách trình bày thông tin theo trật tự thời gian. Tác dụng: giúp người đọc có thêm thông tin cụ thể về diễn biến các sự kiện lịch sử xảy ra gắn liền với di tích Cột cờ Thủ Ngữ, trên cơ sở đó hiểu rõ hơn về bề dày lịch sử của di tích.*

***Câu 3:***

*– Thông tin cơ bản của phần VB “Sau khi chiếm được Nam Kì, vào năm 1862, người Pháp tiến hành xây dựng khu thương cảng Sài Gòn … và đến năm 2011 thì được trùng tu với hình dáng kiến trúc như chúng ta đang thấy hiện nay” là: quá trình hình thành và xây dựng, sửa chữa của di tích.*

*– Các chi tiết của phần VB trên: lịch sử hình thành và tên gọi của di tích gắn liền với lịch sử Sài Gòn giai đoạn 1862 – 1965; đặc điểm kết cấu ban đầu của di tích; sự thay đổi kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như khu vực lân cận theo các mốc thời gian như giai đoạn 1867 – 1910, giai đoạn 1911 – 1930, giai đoạn 1930 – 1960, giai đoạn 1960 – 1975, từ năm 1975 – 2000, chi tiết về hình ảnh 2 (Nhà bát giác hai tầng mái ở chân cột cờ).*

*– Vai trò của các chi tiết: góp phần làm rõ sự hình thành, phát triển của di tích qua các giai đoạn lịch sử, trên cơ sở đó giúp người đọc hiểu rõ hơn vì sao di tích này được xem là một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn.*

***Câu 4:*** *Loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB: hình ảnh. Vai trò: minh hoạ trực quan cho nội dung thông tin được trình bày trong VB, giúp những thông tin ấy trở nên dễ hình dung, cụ thể, sinh động hơn với người đọc.*

***Câu 5:*** *Các thông tin cơ bản của VB: sự thay đổi về kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như những khu vực lân cận; bề dày lịch sử của di tích Cột cờ Thủ Ngữ. Ý nghĩa của nhan đề Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn trong việc thể hiện các thông tin cơ bản của VB: tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB vì các thông tin cơ bản của VB này đều hướng đến việc làm rõ vì sao Cột cờ Thủ Ngữ được xem là di tích cổ bên sông Sài Gòn (có thời điểm hình thành và thời gian tồn tại khá lâu bên bờ sông Sài Gòn, là chứng nhân cho bề dày lịch sử đấu tranh hào hùng của người dân Sài Gòn, chứng nhân cho sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của thành phố bên sông).*

**3.2. Trình bày kết quả đọc văn bản *Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận***

***a. Mục tiêu:*** Báo cáo sản phẩm đọc kết nối chủ điểm.

***b. Nội dung:*** Hs trình bày kết quả đọc văn bản *Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận.*

***c. Sản phẩm:*** Phần trình bày kết quả đọc của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập*:** HS xem lại và hoàn thiện sản phẩm nhiệm vụ đọc đã thực hiện và chia sẻ với bạn cùng nhóm.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*Bốn HS cùng nhóm thảo luận.

**\* *Báo cáo, thảo luận****:*đại diện một số nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*Dựa trên câu trả lời của HS, GV hướng dẫn:

***Câu 1:*** *VB trên thể hiện một vài đặc điểm của bài phỏng vấn như sau:*

*– Về nội dung: VB trình bày nội dung cuộc trao đổi giữa TS. Tống Trung Tín và phóng viên Nguyễn Thu Hà về chủ đề nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận. Bài phỏng vấn được trình bày dưới hình thức ghi chép sau khi đã được biên tập.*

*– Về bố cục: đảm bảo bố cục ba phần của một bài phỏng vấn.*

*+ Phần mở đầu: giới thiệu khái quát nội dung chính của buổi phỏng vấn.*

*+ Phần nội dung: lần lượt trình bày hệ thống câu hỏi và câu trả lời liên quan đến vấn đề cần phỏng vấn.*

*+ Phần kết thúc: lời cảm ơn của người phỏng vấn.*

*– Về hình thức:*

*+ Phân biệt hệ thống câu hỏi và câu trả lời bằng cách dùng kiểu chữ: câu hỏi in nghiêng, câu trả lời in thường.*

*+ Từ “Phóng viên” và “Tiến sĩ Tống Trung Tín” được in đậm và in nghiêng để người đọc dễ phân biệt.*

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi mở và thuật ngữ chuyên ngành như *Hoàng thành Thăng Long, khảo cổ học, khai quật, phác dựng, kinh thành, cấm thành, di vật, kĩ thuật trang trí hoa chanh, phù điêu*,…; số liệu, dữ kiện để thu thập thông tin về vấn đề cần phỏng vấn.

***Câu 2:***

*– Mục đích của VB này là thu thập thông tin về quá trình và kết**quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long, giá trị của công trình khảo cổ về Hoàng thành Thăng Long.*

*– Hệ thống câu hỏi trong VB đã giúp người phỏng vấn đạt được mục đích phỏng vấn. Cụ thể như sau:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Mục đích*** | ***Hệ thống câu hỏi phỏng vấn*** |
| *Tìm hiểu về quá trình nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long*  | *Xin Tiến sĩ cho biết lịch sử Thăng Long được tái hiện như thế nào qua quá trình khai quật và phân tích của các nhà khảo cổ, nhà nghiên cứu lịch sử Nhật Bản*  |
| *Tìm hiểu về kết quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long.*  | *Các nhà khảo cổ Việt Nam đã phát hiện được gì dưới lớp đất của khu Hoàng thành Thăng Long trong thời gian qua?* |
| *Tìm hiểu về giá trị của Hoàng thành Thăng Long* | *Với kết quả nghiên cứu trên, Tiến sĩ có nhận định gì về lịch sử của Hoàng thành trước kia?* |

***Câu 3:***

*– Thông tin cơ bản của VB: quá trình và kết quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long; nghiên cứu khảo cổ tại Hoàng thành Thăng Long là công trình nghiên cứu có giá trị, cần được UNESCO công nhận.*

*– Vai trò của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB: khái quát thông tin cơ bản của VB, giúp người đọc có định hướng tiếp nhận VB tốt hơn.*

**IV. Phụ lục**

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**(PHƯƠNG TIỆN PHI NGÔN NGỮ, NGHĨA VÀ CÁCH DÙNG TÊN VIẾT TẮT MỘT SỐ TỔ CHỨC QUỐC TẾ QUAN TRỌNG)**

 Thời gian thực hiện: 2 tiết (34,35)

**I. MỤC TIÊU :**

Sau khi học xong bài này, HS có thể :

**1.Về kiến thức:**

- Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ.

- Nắm được nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

**2. Về năng lực:**

*a. Năng lực chung*

Năng lực giao tiếp, hợp tác: thể hiện trong hoạt động làm bài tập nhóm đôi ở hoạt động *Thực hành tiếng Việt*.

*b. Năng lực đặc thù*

– Nhận biết được nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

– Nhận biết và phân tích được các loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB; biết cách lựa chọn, sử dụng các loại phương tiện phi ngôn ngữ.

**3. Về phẩm chất:** Yêu quý tiếng Việt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

– Máy chiếu, bảng, phấn.

– SGK, SGV.

– Phiếu học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ (5 phút)**

***a. Mục tiêu:***

- Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ.

– Xác định được những nội dung muốn tìm hiểu về nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

– Xác định được nội dung bài học và nhiệm vụ học tập tiếng Việt cần thực hiện.

***b. Nội dung:***GV hướng dẫn HS theo dõi video ca nhạc và trả lời câu hỏi.

***c. Sản phẩm:***Câu trả lời của HS về những nội dung muốn tìm hiểu, nội dung bài học và nhiệm vụ cần thực hiện.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập***

(1) HS đọc tên bài học để nêu những nội dung muốn tìm hiểu hoặc thắc mắc về nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

(2) HS đọc lướt nội dung phần *Tri thức tiếng Việt* và *Thực hành tiếng Việt* trong SGK để xác định nội dung bài học và nhiệm vụ học tập.

***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS huy động tri thức nền, trải nghiệm cá nhân thực hiện yêu cầu được giao.

- GV quan sát, hỗ trợ HS thực hiện (nếu cần thiết).

***\* Báo cáo, thảo luận***

- GV mời đại diện 1 - 2 HS trình bày trước lớp.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có).

***\* Kết luận, nhận định***

(1) Gv ghi nhận những nội dung Hs tìm hiểu về quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ.

(2) GV ghi nhận những nội dung HS muốn tìm hiểu về nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng dưới hình thức từ khoá/ cụm từ lên bảng phụ của lớp.

(3) GV nhận xét câu trả lời của HS; giới thiệu bài học và nhiệm vụ học tập.

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI ( 25 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Nhận biết được nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

***b. Nội dung*:** Sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời các câu hỏi liên quan đến bài học.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của nhóm HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập:***

Cá nhân HS thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Cá nhân HS đọc phần tri thức tiếng Việt, đọc bảng “Nghĩa và cách dùng tên viết tắt của một số tổ chức quốc tế quan trọng” trong SGK và nêu câu hỏi (nếu có).

- Trả lời câu hỏi: Trong khi tạo lập VB, chúng ta sử dụng tên viết tắt của một số tổ chức quốc tế để làm gì?

***\* Thực hiện nhiệm vụ:*** Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:*Nhóm HS trình bày câu trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét câu trả lời của HS, trên cơ sở đó hướng dẫn HS nhận biết đặc điểm cách viết tắt của một số tổ chức quốc tế quan trọng.

*- Trong văn bản thông tin, người viết thường sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ để trình bày thông tin một cách trực quan và làm nổi bật những thông tin quan trọng.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tên viết tắt của các tổ chức quốc tế*** | ***Tên đầy đủ của các tổ chức quốc tế*** | ***Nghĩa của tên viết tắt*** |
| *UN* | *United Nations* | *Liên hợp quốc (Liên hiệp quốc)* |
| *UNICEF* | *United Nations International Children’s Emergency Fund* | *Quỹ Nhi đồng Liên hiệp quốc* |
| *WHO* | *World Health Organization* | *Tổ chức Y tế Thế giới* |
| *WB* | *World Bank* | *Ngân hàng Thế giới* |
| *IMF* | *International Monetary Fund* | *Quỹ Tiền tệ Quốc tế* |
| *ASEAN* | *Association of South East Asia Nations* | *Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á* |
| *WTO* | *World Trade Oganization* | *Tổ chức Thương mại Thế giới* |

*- Tên viết tắt được tạo ra bằng cách ghép các chữ cái đầu của các từ trong tên đầy đủ.*

*- Sử dụng tên viết tắt của các tổ chức quốc tế có tác dụng:*

*+ Thể hiện tính chuyên nghiệp trong khi trình bày.*

*+ Tiết kiệm thời gian khi tạo lập văn bản.*

**C. HOẠT ĐỘNG 3:** **LUYỆN TẬP (50 phút)**

**1. Hoạt động thực hành tiếng Việt(40 phút)**

***a. Mục tiêu***:

– Nhận biết được nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

– Nhận biết và phân tích được các loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB; biết cách lựa chọn, sử dụng các loại phương tiện phi ngôn ngữ.

***b. Nội dung***: Các bài tập 1, 2 và 3 trong SGK.

***c. Sản phẩm:*** Nội dung trả lời các bài tập 1, 2 và 3 trong SGK của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*

(1) Nhóm 2 HS thực hiện các bài tập 1, 2 trong SGK

(2) HS làm việc cá nhân để thực hiện bài tập 3 trong SGK.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*

(1) Nhóm 2 HS thực hiện các bài tập 1, 2 trên giấy A0 hoặc vào vở.

(2) Cá nhân HS thực hiện bài tập 3.

***\* Báo cáo, thảo luận****:*

(1) Đại diện 1 – 2 nhóm trình bày các bài tập 1, 2; các nhóm khác nbổ sung, trao đổi.

(2) 1 – 2 HS trình bày bài tập 3.

***\*Kết luận, nhận định:***

GV nhận xét nội dung trả lời các bài tập của HS theo các định hướng tham khảo sau:

***Bài tập 1:***

*a. Ngoài hình ảnh, có thể sử dụng thêm các loại phương tiện phi ngôn ngữ khác như sơ đồ, infographic,… để biểu đạt thông tin về đặc điểm của kiến trúc Ngọ Môn.*

*b. HS tự chọn một loại phương tiện phi ngôn ngữ (ngoài hình ảnh) và biểu đạt thông tin về đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn bằng loại phương tiện này. GV có thể sử dụng công cụ đánh giá là bảng kiểm, thang đo rubric,… để nhận xét sản phẩm của HS.*

***Bài tập 2:***

*a. VB này sử dụng những loại phương tiện phi ngôn ngữ sau để biểu đạt thông tin: hình ảnh, số liệu, biểu tượng.*

*b. So sánh cách trình bày thông tin của VB Vườn Quốc gia Cúc Phương – Vườn Quốc gia hàng đầu Châu Á và VB Vườn Quốc gia Cúc Phương:*

***–*** *Điểm giống nhau: Thông tin trong hai VB được trình bày theo cách phân loại đối tượng.*

*– Điểm khác nhau:*

*+ Thông tin trong VB Vườn Quốc gia Cúc Phương được trình bày theo cấu trúc: (1) Giới thiệu tổng quan, khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương (Phần đầu của VB); (2) Giới thiệu chi tiết từng đối tượng cụ thể (Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá).*

*+ Thông tin trong VB Vườn Quốc gia Cúc Phương – Vườn Quốc gia hàng đầu Châu Á cũng được trình bày theo cấu trúc: (1) Giới thiệu thông tin khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương; (2) Giới thiệu chi tiết từng đối tượng cụ thể (Đa dạng sinh học, Phong cảnh Karst và giá trị khảo cổ).*

***Bài tập 3:***

*a.* ***UNESCO:*** *Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên hợp quốc. Đây là tổ chức quốc tế.*

*b.* ***VOV:*** *Đài Tiếng nói Việt Nam.*

*Tác dụng: Trong khi tạo lập VB, có thể sử dụng tên viết tắt của các tổ chức quốc tế để làm cho VB ngắn gọn hơn.*

**2. Hoạt động khái quát nội dung bài học (10 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Rút ra được những lưu ý khi vận dụng kiến thức về nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng và các phương tiện phi ngôn ngữ vào thực tế giao tiếp.

***b. Sản phẩm:*** Câu trả lời miệng của HS.

***c. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Cá nhân HS trả lời câu hỏi:

1. Theo em, khi sử dụng tên viết tắt các tổ chức quốc tế, cần lưu ý những điều gì?

2. Em rút ra được bài học gì về cách lựa chọn, sử dụng các loại phương tiện phi ngôn ngữ trong hoạt động viết VB?

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:* Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận****:* Đại diện 1 – 2 HS trả lời.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét câu trả lời của HS và giải đáp thắc mắc (nếu có). GV nhắc HS: Khi sử dụng tên viết tắt các tổ chức quốc tế, để người đọc dễ hiểu, cần chú thích tên đầy đủ của tổ chức quốc tế và nghĩa của tên viết tắt.

**D. Hoạt động 4. Vận dụng ( 10 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức về cách dùng tên viết tắt của một số tổ chức quốc tế quan trọng vào thực tiễn đời sống và học tập

***b. Nội dung***: HS nêu một số trường hợp viết tắt tên của một số tổ chức quốc tế quan trọng trong thực tiễn đời sống và học tập của bản thân.

***c. Sản phẩm*:** Câu trả lời của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập*:**

GV yêu cầu HS hãynêu một số trường hợp viết tắt tên của một số tổ chức quốc tế quan trọng trong thực tiễn đời sống và học tập của bản thân.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*Cá nhân thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận:*** 1 – 2 HS trình bày kết quả, các HS khác nhận xét, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*HS trình bày sản phẩm, các HS khác và GV khen ngợi, góp ý về: (1) sản phẩm của HS có sử dụng trường hợp viết tắt tên của một số tổ chức quốc tế hay không? (2) Đúng hay chưa?

**IV. PHỤ LỤC**

***VIẾT***

***VIẾT BÀI VĂN THUYẾT MINH VỀ MỘT DANH LAM THẮNG CẢNH***

***HAY DI TÍCH LỊCH SỬ***

Thời gian thực hiện: 1 tiết (36)

1. **MỤC TIÊU**
2. **Về kiến thức**

 – Các yêu cầu đối với văn bản thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

 – Cách viết văn bản thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

**2. Về năng lực**

*a. Năng lực chung*

– Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

– Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết chủ động đề xuất mục đích hợp tác khi được giao nhiệm vụ.

*b. Năng lực đặc thù*

– Biết viết VB bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.

– Viết được VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

**3. Về phẩm chất:**

Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

 **II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

– Máy chiếu, micro, bảng, phấn.

– SGK, SGV.

– Phiếu thu thập thông tin về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

– Bảng kiểm đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử

 **III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ ( 5 phút)**

**Hoạt động 1.1. Hoạt động xác định nhiệm vụ viết**

***a. Mục tiêu:*** Xác định được nhiệm vụ viết.

***b. Nội dung***: Hs xác định được nhiệm vụ viết.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về nhiệm vụ học tập cần thực hiện.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập:*** HS đọc khung *Yêu cầu cần đạt* trong SGK, tên đề mục phần kĩ năng Viết và trả lời câu hỏi sau để xác định nhiệm vụ học tập: Dựa vào yêu cầu cần đạt và tên đề mục phần kĩ năng Viết, cho biết ở bài học này, chúng ta sẽ thực hiện nhiệm vụ viết nào.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*Cá nhân HS tìm câu trả lời.

***\* Báo cáo kết quả, thảo luận****:*2 HS trả lời trước lớp.

*\** ***Kết luận, nhận định****:* GV nhận xét câu trả lời của HS, xác nhận lại nhiệm vụ học tập: Ở bài học này, HS cần viết VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

**Hoạt động 1.2. Hoạt động xác định tình huống giao tiếp khi thực hiện bài viết**

***a. Mục tiêu:*** Trình bày được tình huống giao tiếp cần viết VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***b. Nội dung***: Hs xác định được tình huống giao tiếp cần viết VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về tình huống giao tiếp cần viết VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*Nhóm đôi HS thảo luận để trả lời cho câu hỏi: Trong cuộc sống hàng ngày, người ta thường viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử trong những tình huống nào?

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*Nhóm HS thảo luận và tìm câu trả lời.

***\* Báo cáo, thảo luận:*** 1, 2 nhóm trình bày câu trả lời, các nhóm khác bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định:***

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS và hướng dẫn HS tổng hợp vấn đề theo một số định hướng tham khảo sau: Người ta thường viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử khi viết bài thuyết trình, bài viết dự thi cuộc thi viết, bài giới thiệu địa điểm tham quan, du lịch,…

*Lưu ý:* Đây là hoạt động mở đầu của bài học, vì vậy GV nên chấp nhận nhiều câu trả lời khác nhau và dẫn dắt vào bài học.

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15 phút)**

**Hoạt động 2.1. Hoạt động tìm hiểu tri thức về kiểu bài**

**a*. Mục tiêu:*** Trình bày được khái niệm bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***b. Nội dung***: Tìm hiểu về khái niệm bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về khái niệm bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*Cá nhân HS trả lời câu hỏi: *Thế nào là bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử?*

***\*Thực hiện nhiệm vụ****:*HS ghi câu trả lời vào bảng.

***\* Báo cáo, thảo luận****:*2 nhóm trình bày câu trả lời, các nhóm khác bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét ý kiến của HS và nhắc lại: Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử thuộc loại VB thông tin, được viết nhằm cung cấp thông tin cho người đọc về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử trên các phương diện: vị trí toạ lạc; lịch sử hình thành; đặc điểm kiến trúc, cảnh quan,...; giá trị văn hoá, lịch sử; cách thức tham quan;…

**Hoạt động 2.2. Hoạt động tìm hiểu tri thức về kiểu bài**

***a.Mục tiêu:*** Nhận biết được yêu cầu của bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***b.Nội dung***: Tìm hiểu **tri** thức về kiểu bài

***c. Sản phẩm:*** Sơ đồ tóm tắt yêu cầu đối với bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*Nhóm đôi HS thảo luận để vẽ sơ đồ tóm tắt yêu cầu đối với bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***\* Thực hiện nhiệm vụ:***

– Đại diện 1 – 2 nhóm đôi trình bày ý kiến trước lớp. Các HS khác nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu có).

– HS nêu câu hỏi cần giải đáp (nếu có).

***\* Báo cáo kết, thảo luận****:*1, 2 nhóm trình bày sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV góp ý cho câu trả lời của HS, hướng dẫn HS kết luận vấn đề như trong mục *Tri thức về kiểu bài* trong SGK.

**Hoạt động 2.3. Hoạt động hướng dẫn phân tích kiểu văn bản**

***a. Mục tiêu***: Phân tích được đặc điểm của kiểu bài thể hiện qua VB phân tích mẫu.

***b. Nội dung***: phân tích kiểu văn bản thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời các câu hỏi hướng dẫn phân tích mẫu trong SGK của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:* Nhóm 2 HS đọc VB *Khám phá Vườn Quốc gia Tràm Chim* và trả lời các câu hỏi hướng dẫn phân tích mẫu trong SGK. Khi đọc cần lưu ý các box phân tích bố cục và đặc điểm của kiểu VB bên lề phải trang sách.

***\*Thực hiện nhiệm vụ:*** Nhóm đôi HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo, thảo luận*** : Đại diện 2 – 3 nhóm đôi trình bày ý kiến trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, góp ý và nêu câu hỏi (nếu có).

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét cho câu trả lời của HS theo gợi ý sau:

***(Câu 1:*** *Bố cục của bài viết và nội dung chính của từng phần:*

* *Mở bài: giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Tràm Chim.*
* *Thân bài: lần lượt trình bày các thông tin về đặc điểm của Vườn Quốc gia Tràm Chim như: vị trí toạ lạc và lịch sử hình thành, đa dạng sinh học, giá trị của Vườn Quốc gia Tràm Chim và cách thức tham quan Vườn Quốc gia Tràm Chim.*
* *Kết bài: Đánh giá khái quát về Vườn Quốc gia Tràm Chim, đưa ra lời mời gọi tham quan.*

***Câu 2:*** *Nhan đề và các đề mục trong VB có mối quan hệ chặt chẽ với nhau: Nhan đề nêu đối tượng thuyết minh là Vườn Quốc gia Tràm Chim, còn các đề mục có vai trò làm nổi bật các thông tin quan trọng liên quan đến Vườn Quốc gia Tràm Chim như: vị trí toạ lạc và lịch sử hình thành, đa dạng sinh học, giá trị và cách thức tham quan.*

***Câu 3****: Cách trình bày thông tin được sử dụng chủ yếu trong bài viết trên là: trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại. Tác dụng: cung cấp các thông tin khái quát về thắng cảnh và giới thiệu chi tiết về từng đối tượng của thắng cảnh.*

***Câu 4****: Người viết tô đậm những đề mục trong VB. Dụng ý: nhấn mạnh thông tin cơ bản của VB, định hướng để người đọc tiện theo dõi nội dung của VB.*

***Câu 5****: Những lưu ý khi sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ trong bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử:*

*- Sử dụng kết hợp một số loại phương tiện phi ngôn ngữ như: sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ,… để làm minh hoạ và làm nổi bật thông tin trong VB hoặc cung cấp thêm thông tin về đối tượng thuyết minh chưa được thể hiện bằng phương tiện ngôn ngữ.*

*-Sử dụng đề mục và một số dấu hiệu hình thức (in nghiêng, in đậm,…) để làm nổi bật thông tin quan trọng.*

***Câu 6****: HS tự trình bày bài học rút ra khi viết VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử. GV có thể lưu ý thêm:*

* *Cần giới thiệu rõ ràng, cụ thể về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.*
* *Có thể kết hợp thuyết minh với miêu tả, biểu cảm, tự sự để hấp dẫn, thu hút người đọc.*

 *– Trình bày thông tin chính xác, rõ ràng, hấp dẫn.*

**Hoạt động 2.4. Hoạt động tìm hiểu cách thức đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử**

***a. Mục tiêu***: Trình bày được cách thức đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***b.Nội dung***: Cách thức đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử

***c. Sản phẩm***:Câu trả lời của HS về cách thức đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*Cá nhân HS trình bày cách thức sử dụng bảng kiểm để đánh giá kĩ năng viết VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, nêu câu hỏi về những gì còn thắc mắc (nếu có).

***\* Thực hiện nhiệm vụ:***Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

***\* Báo cáo kết, thảo luận*** : Đại diện 2 – 3 HS trình bày cách sử dụng bảng kiểm và nêu câu hỏi.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV trả lời thắc mắc của HS (nếu có) và nhắc lại HS cách sử dụng bảng kiểm để tự đánh giá trong và sau khi viết VB.

**C. HOẠT ĐỘNG 3:**  **LUYỆN TẬP (20 phút)**

**Hoạt động 3.1. Hoạt động chuẩn bị trước khi viết**

***a. Mục tiêu:*** Xác định được đối tượng thuyết minh, mục đích viết, người đọc, thông tin cần thu thập cho bài văn.

***b. Nội dung***: các yếu tố cho bài văn thuyết minh : đối tượng thuyết minh, mục đích viết, người đọc, thông tin cần thu thập cho bài văn.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về đối tượng thuyết minh, mục đích viết, người đọc, thông tin cần thu thập cho bài văn.

***c. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*

(1)HS đọc đề bài trong SGK, mục *Hướng dẫn quy trình viết* trả lời các câu hỏi dưới đây để xác định đề tài, mục đích viết, người đọc và dự kiến cách viết.

*– Cuộc thi “Danh thắng và di tích tôi yêu” có thể lệ như thế nào?*

*– Em dự định thuyết minh về đối tượng nào?*

*– Em dự định viết bài này cho ai đọc, nhằm mục đích gì?*

*– Với đối tượng và mục đích ấy, em dự định sẽ chọn cách viết như thế nào?*

(2) Cá nhân HS điền phiếu thu thập thông tin danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử trong SGK.

***\* Thực hiện nhiệm vụ:***Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ theo thứ tự (1) đến (2).

***\* Báo cáo kết, thảo luận*** : Đại diện1 – 2HS trình bày câu trả lời trước lớp.

***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét câu trả lời của HS.

**Hoạt động 3.2. Hoạt động phân tích kĩ năng kết hợp thuyết minh với miêu tả**

***a. Mục tiêu:*** Biết cách thực hiện kĩ năng *kết hợp thuyết minh với miêu tả* trong bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.

***b. Nội dung:*** kết hợp thuyết minh với miêu tả

***c. Sản phẩm:*** Bài tập phân tích ngữ liệu tham khảo.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*HS thực hiện bài tập dưới đây:

|  |
| --- |
| **BÀI TẬP PHÂN TÍCH NGỮ LIỆU THAM KHẢO**Nhiệm vụ: Đọc VB sau và trả lời các câu hỏi: (Theo Lê Đình Phúc, *Ngọ Môn*)1. Yếu tố miêu tả được thể hiện qua những *từ ngữ, câu văn* nào trong VB?
2. Theo em, việc kết hợp yếu tố *miêu tả* trong VB có tác dụng gì?
3. Từ ngữ liệu tham khảo, hãy nêu ít nhất một kinh nghiệm kết hợp yếu tố miêu tả vào bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.
 |

***\*Thực hiện nhiệm vụ*** : Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

***\* Báo cáo, thảo luận*** : Đại diện 2 – 3 HS báo cáo kết quả thực hiện bài tập.

***\* Kết luận, nhận định*** : GV kết luận, nhận định về kĩ năng kết hợp thuyết minh với miêu tả trong bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử. Gợi ý:

***(Câu 1:*** *Yếu tố miêu tả được thể hiện qua:*

*– Các từ ngữ: Hình trang trí dơi ngậm tiền, bướm và rồng cách điệu được ghép bằng những mảnh sứ màu,…*

*– Câu văn: Những ngói ống đều tráng men và có in hoa văn ở phía diềm mái./ Chúng được làm tương đối đơn giản, không cầu kì nhưng lại rất thanh thoát, đẹp mắt, có tính mĩ thuật cao.*

***Câu 2:*** *Việc kết hợp yếu tố miêu tả làm tăng tính cụ thể, chi tiết của đối tượng thuyết minh; khiến người đọc dễ hình dung về đối tượng và làm cho VB dễ hiểu và rõ ràng hơn.*

***Câu 3:*** *Một số kinh nghiệm khi kết hợp yếu tố miêu tả: Khi thuyết minh về một đối tượng, để làm rõ đặc điểm, đặc trưng (nét độc độc, giá trị), cấu trúc,… của đối tượng, ta có thể kết hợp yếu tố miêu tả. )*

**Hoạt động 3.3. Hoạt động tìm ý, lập dàn ý và viết bài (thực hiện tại lớp và tại nhà)**

***a. Mục tiêu:*** Biết cách tìm ý, lập dàn ý và viết bài vănthuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

***b. Nội dung:*** Tìm ý, lập dàn ý và viết bài

***c. Sản phẩm:*** Hệ thống ý, dàn ý, bài viết của HS.

***c. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*

(1)Cá nhân HS tìm ý cho bài văn dựa trên những thông tin đã thu thập được. Sau đó, lập dàn ý từ các ý vừa tìm được theo hướng dẫn trong SGK. Sau đó, trao đổi với bạn bên cạnh để góp ý cho nhau.

(2) Cá nhân HS viết bài ở nhà (sử dụng bảng kiểm trong và sau khi viết để tự đánh giá và chỉnh sửa)

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*HS thực hiện nhiệm vụ (1) ở lớp và nhiệm vụ (2) ở nhà.

***\* Báo cáo, thảo luận*** :

(1) Đại diện 1 – 2 nhóm đôi HS trình bày dàn ý đã nhận xét cho nhau.

(2) Bài viết của HS sẽ được đọc trong tiết *Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm* được tổ chức trên lớp sau đó.

***\* Kết luận, nhận định*** :

(1) GV nhận xét dàn ý của HS và chỉnh sửa (nếu cần) ở lớp.

(2)GV thông báo sẽ đánh giá sản phẩm bài viết của HS dựa vào bảng kiểm đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.

**Hoạt động 3.4. Hoạt động xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm**

**3.4.1. Hoạt động xem lại và chỉnh sửa**

***a. Mục tiêu:*** Biết cách xem lại và chỉnh sửa bài viết của bản thân và của các bạn khác.

***b. Nội dung:*** Xem lại bài làm và chỉnh sửa sai sót

***c. Sản phẩm:*** Phần nhận xét, đánh giá bài viết của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*

 (1) HS trao đổi bài viết (đã viết ở nhà) cho nhau theo cặp, dựa vào bảng kiểm đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử để đánh giá, nhận xét bài viết của bạn.

(2) HS đọc bài viết của mình trên lớp, các HS khác nhận xét dựa vào bảng kiểm đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:*

(1) HS làm việc theo cặp để đánh giá bài viết của nhau.

(2) Cá nhân HS chuẩn bị đọc bài viết để các HS khác nhận xét.

***\* Báo cáo, thảo luận*** :

 (1) Đại diện 2 – 3 nhóm HS trình bày kết quả đánh giá lẫn nhau.

(2) Đại diện 1 – 2 HS đọc bài viết trước lớp và các HS khác nhận xét.

***\* Kết luận, nhận định*** : GV nhận xét trên hai phương diện:

– Những ưu điểm cần phát huy và những điểm cần chỉnh sửa trong các bài viết.

– Cách nhận xét, đánh giá bài viết dựa vào bảng kiểm của HS (*HS đã biết sử dụng bảng kiểm chưa? HS có nhận ra những ưu điểm, những điểm cần khắc phục trong bài viết của bản thân và của các bạn hay không?*). Trong trường hợp HS chưa biết dùng bảng kiểm, GV sử dụng kĩ thuật *nói to suy nghĩ* để hướng dẫn HS sử dụng bảng kiểm và nhận xét.

**3.4.2. Hoạt động rút kinh nghiệm**

***a. Mục tiêu:*** Rút ra được kinh nghiệm khi viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.

***b. Nội dung:*** Những kinh nghiệm khi làm dạng bài

***c.Sản phẩm:*** Những kinh nghiệm của HS về cách viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.

***d.. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****:*

 GV yêu cầu HS ghi lại những kinh nghiệm của bản thân sau khi viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.

***\* Thực hiện nhiệm vụ****:**:* Cá nhân HS ghi lại những kinh nghiệm của bản thân.

***\* Báo cáo, thảo luận*** : 1 – 2 HS chia sẻ những kinh nghiệm mà mình rút ra được.

***\* Kết luận, nhận định*** : GV tổng kết, nhận xét, đánh giá.

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG ( 5 phút)**

***a. Mục tiêu***

– Vận dụng được quy trình viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử vào việc tạo lập VB.

– Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

***b. Nội dung*** : Bài viết đã được công bố hoặc bài viết mới của HS.

***c. Sản phẩm:*** Bài viết của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập***: Từ bài viết đã được đọc, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm trên lớp, GV cho HS về nhà lựa chọn một trong hai nhiệm vụ:

– Sửa bài viết cho hoàn chỉnh và công bố.

– Chọn một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử khác để viết bài mới và công bố.

***\* Thực hiện nhiệm vụ***: Cá nhân HS về nhà thực hiện chỉnh sửa bài viết hoặc viết bài mới.

***\* Báo cáo, thảo luận****:*

HS công bố bài viết đã sửa hoặc bài viết mới trên blog cá nhân, trên trang web của lớp, trên bảng thông tin trong lớp học,…

***\* Kết luận, nhận định:***

– GV nhận xét thái độ tích cực chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao.

– GV và HS lại tiếp tục sử dụng bảng kiểm đánh giá kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử để xem lại, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm đối với bài viết đã được công bố (Ví dụ: nếu bài viết trên blog cá nhân, trên trang web thì có thể thực hiện thao tác đánh giá bằng cách phản hồi, hoặc ấn các nút cảm xúc,…).

**IV. PHỤ LỤC**

**NÓI VÀ NGHE:**

**THUYẾT MINH VỀ MỘT DANH LAM THẮNG CẢNH**

**HAY DI TÍCH LỊCH SỬ**

Thời gian thực hiện: 2 tiết (37,38)

**I. MỤC TIÊU:** Sau khi học xong bài này, HS có thể:

**1.Về kiến thức**

- Quy trình thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

- Cách thức thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

**2. Về năng lực:**

a. Năng lực chung: Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp.

b. Năng lực đặc thù**:** Thuyết minh được về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

**3. Về phẩm chất:** Cố gắng rèn luyện để đạt kết quả tốt trong hoạt động luyện tập nói và nghe.

 **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

– Máy chiếu, micro, bảng, phấn/bút lông.

– SGK, SGV.

– Đồ vật minh hoạ, đoạn video clip, tranh ảnh,… (nếu cần).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ ( 5 phút)**

**a. Mục tiêu:**

– Kích hoạt kiến thức nền về kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích
lịch sử.

– Xác định được những tình huống giao tiếp sử dụng kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

**b. Nội dung**: Đọc lướt nội dung bài học SGK và xác định nhiệm vụ học tập.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời miệng của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* **Giao nhiệm vụ học tập**:Nhóm 2 HS thảo luận và trả lời câu hỏi:

– Theo em, làm thế nào để thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử một cách hấp dẫn, sinh động?

– Trong thực tế cuộc sống, theo em, trong những tình huống nào chúng ta sẽ sử dụng kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử?

\* **Thực hiện nhiệm vụ**: Cá nhân HS tìm câu trả lời, sau đó chia sẻ với bạn.

\* **Báo cáo, thảo luận**: Một số HS trình bày câu trả lời, các HS khác bổ sung.

 \* **Bước 4.** **Kết luận, nhận định:** GV nhận xét câu trả lời của HS và giới thiệu bài học.

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI ( 40 phút)**

 **Hoạt động 2.1. Hoạt động tìm hiểu cách thức thực hiện kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử**

**a. Mục tiêu:** Trình bày được cách thức thực hiện kĩ năngthuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

**b. Nội dung**: Hs vẽ sơ đồ tóm tắt các bước thảo luận.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời miệng của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập**:HS đọc nội dung hướng dẫn luyện tập kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử trong SGK và trả lời câu hỏi: Quy trình thực hiện kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử gồm mấy bước? Trình bày cách thức thực hiện ở từng bước.

\* **Thực hiện nhiệm vụ**:Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

\* **Báo cáo kết quả, thảo luận**:Đại diện 1–2 HS trả lời câu hỏi.

\* **Kết luận, nhận định:** GV nhận xét câu trả lời của HS và lưu ý: Quy trình thực hiện kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sửgồm 4 bước: Chuẩn bị bài nói; Tìm ý, lập dàn ý (chuyển hoá nội dung bài viết thành dàn ý bài nói); Luyện tập, trình bày; Trao đổi, đánh giá.

**Hoạt động 2.2. Hoạt động tìm hiểu cách đánh giá kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử**

**a. Mục tiêu:** Trình bày được cách thức đánh giá kĩ năngthuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

**b. Nội dung**: cách đánh giá kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử

**c. Sản phẩm**: Nội dung trình bày của HS về cách thức đánh giá kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* **Giao nhiệm vụ học tập**:HS đọc lại bảng kiểm kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử trong SGK, trình bày cách thức sử dụng bảng kiểm khi luyện tập và khi tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau; nêu câu hỏi (nếu có).

\* **Thực hiện nhiệm vụ**:Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

\* **Báo cáo kết quả, thảo luận**: Đại diện 1 – 2 HS trình bày hoặc nêu câu hỏi. Các HS khác lắng nghe.

\* **Kết luận, nhận định:**  GV trả lời câu hỏi của HS về bảng kiểm (nếu có) và nhắc lại cách thức HS sử dụng bảng kiểm để tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

**C. HOẠT ĐỘNG 3:**  **LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG (45 phút)**

 **Hoạt động 3.1. Hoạt động thực hiện nhiệm vụ nói và nghe ( 40 phút)**

 **Hoạt động 3.1.1. Chuẩn bị**

**a. Mục tiêu:** Xác định được đề tài thảo luận, phác thảo được nội dung phiếu chuẩn bị thảo luận.

**b. Nội dung**: Hs thực hiện nhiệm vụ nói và nghe.

**c. Sản phẩm:** Phiếu chuẩn bị thảo luận nhóm, phiếu ghi chép nội dung thảo luận.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập:**

HS thực hiện các nhiệm vụ sau: Xác định đối tượng người nghe, địa điểm trình bày bài nói, thời lượng cho phép của bài nói.

**\*Thực hiện nhiệm vụ:** Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

**\* Báo cáo, thảo luận:**

(1), (2) Đại diện các nhóm trình bày đề tài thảo luận, các nhóm khác góp ý về sự phù hợp của đề tài mà các nhóm đã chọn (có tính thực tế, nằm trong sự quan tâm của nhiều người), mục tiêu thảo luận (cụ thể, rõ ràng, có thể đạt được).

(3) Tổ chức thực hiện trong hoạt động thảo luận.

**\* Kết luận, nhận định:** GV sẽ kiểm tra sản phẩm của HS vào tiết Luyện tập, trình bày ở lớp.

**Hoạt động 3.1.2. Tìm ý, lập dàn ý**

**a. Mục tiêu:** Lập được dàn ý bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử bằng cách chuyển hoá từ nội dung bài nói; lựa chọn được (các) phương tiện phi ngôn ngữ để tăng sự hấp dẫn cho bài nói.

**b. Nội dung:** Dàn ý bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử

**c. Sản phẩm:** Dàn ý bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, (các) phương tiện phi ngôn ngữ để tăng sự hấp dẫn cho bài nói.

**c. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập**: Cá nhân HS thực hiện các nhiệm vụ sau ở nhà:

(1) Chuyển hoá nội dung bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử đã viết thành dàn ý bài nói thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

(2) Lựa chọn, chuẩn bị (các) phương tiện phi ngôn ngữ như sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ, đoạn phim,… phù hợp với nội dung để tăng sự hấp dẫn cho bài nói.

**\* Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ theo trình tự: (1) 🡪 (2).

**\* Báo cáo, thảo luận:** Hs trình bày kết quả ( dàn ý )

**\* Kết luận, nhận định:** GV sẽ kiểm tra các sản phẩm của HS vào tiết Luyện tập, trình bày ở lớp.

 **Hoạt động 3.1.3. Luyện tập, trình bày**

**a. Mục tiêu:**

– Thuyết minh được về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

– Cố gắng rèn luyện để đạt kết quả tốt trong hoạt động luyện tập nói và nghe.

 **b. Nội dung:** HS trình bày bàithuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử

**c.Sản phẩm:** Bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập**

(1) Nhóm 2 HS: Lần lượt từng HS trình bày bài thuyết minh đã lập dàn ý và luyện tập ở nhà, HS còn lại lắng nghe, nhận xét ngắn gọn.

(2) Cá nhân HS trình bày trước lớp bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử chuyển hoá từ nội dung bài viết.

**\* Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ theo trình tự: (1) 🡪 (2).

**\* Báo cáo, thảo luận:** Đại diện 2 – 3 HS trình bày bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử. Các HS khác lắng nghe và nêu câu hỏi (nếu có).

**\* Kết luận, nhận định:** GV nhận xét ngắn gọn phần trình bày của các HS và đề nghị HS chuẩn bị cho hoạt động trao đổi, đánh giá.

 **Hoạt động 3.2. Hoạt động trao đổi, đánh giá ( 5 phút)**

**a. Mục tiêu:**

– Tự đánh giá và đánh giá được kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

– Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp.

**b.Nội dung:**

**c. Sản phẩm:** Lời nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập**

– Đối với HS là người nói, sử dụng bảng kiểm để tự đánh giá kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

– Đối với HS là người nghe, sử dụng bảng kiểm để nhận xét, đánh giá bài nói của bạn.

**\* Thực hiện nhiệm vụ:** Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

**\* Báo cáo, thảo luận:**

(1) 1 – 2 HS trình bày kết quả tự đánh giá và một số kinh nghiệm bản thân rút ra được về kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.

(2) 1 – 2 HS trình bày phần nhận xét, đánh giá kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử của bạn.

**\* Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS trên các phương diện: những ưu điểm cần phát huy và những điểm cần lưu ý, điều chỉnh về cách thực hiện kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử; cách nhận xét, đánh giá kĩ thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử của người khác.

**IV. Phụ lục**

**ÔN TẬP**

 Thời gian thực hiện: 1 tiết (39)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Củng cố kiến thức về văn bản thông tin, nét độc đáo về những di tích lịch sử, văn hoá nổi tiếng trên đất nước ta và tình cảm, cảm xúc mà tác giả gửi gắm.

- Củng cố kĩ năng làm văn bản thông tin : cấu trúc, hình thức, mối quan hệ giữa nhan đề với các thông tin chính của văn bản, cách trình bày thông tin, sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ…

**2. Về năng lực**

***a.Năng lực chung***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:*biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:*biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***b. Năng lực đặc thù***

- Củng cố kiến thức về văn bản thông tin

- Củng cố kĩ năng làm một văn bản thông tin

**3. Về phẩm chất**

- Thể hiện tình yêu quê hương bằng những hành động thiết thực.

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

* Giáo án;
* SGK, SGV Ngữ văn 9;
* Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;
* Bảng phân công nhiệm vụ cho HS hoạt động trên lớp;
* Bảng giao nhiệm vụ học tập cho HS ở nhà;

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG 1. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ (5 Phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, huy động tri thức nền, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập tạo tâm thế tích cực cho HS khi vào bài học.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS nhắc lại những vấn đề chính trong chủ đề vừa học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS nhắc lại những vấn đề chính trong chủ đề vừa học.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

 HS trả lời theo yêu cầu của GV

**Bước 3: Báo cáo kết quả , thảo luận**

- HS trình bày kết quả cá nhân.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

 GV nhận xét, đánh giá và dẫn dắt vào nội dung bài học: Ôn tập

**B. HOẠT ĐỘNG 2. HOẠT ĐỘNG ÔN TẬP CÁC KĨ NĂNG ĐỌC,VIẾT, NÓI VÀ NGHE (câu 1, 2, 3, 4, 5, 6) ( 32 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng được kiến thức và kĩ năng đã học trong bài để trả lời các câu hỏi ôn tập từ câu 1 đến câu 6 trong SGK.

***b. Nội dung:*** Trả lời các câu hỏi SGK (1,2,3,4,5,6)

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về các bài tập ôn tập đã thực hiện ở nhà.

***c. Tổ chức thực hiện:***

**\* Giao nhiệm vụ học tập:**

HS trả lời các bài tập trong SGK. Các HS khác nghe, nhận xét, bổ sung, trao đổi (nếu có).

 **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***:* HS thực hiện nhiệm vụ.

**\* Báo cáo, thảo luận** : Đại diện 6 – 7 HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung, trao đổi.

**\* Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi 1, 2, 3, 4, 5, 6 trong SGK theo gợi ý sau:

**Câu 1:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Văn bản****Đặc điểm** | ***Vườn Quốc gia Cúc Phương*** | ***Ngọ Môn*** | ***Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn*** |
| Mục đích viết | Giới thiệu về một di tích lịch sử | Giới thiệu về một danh lam thắng cảnh | Giới thiệu về một di tích lịch sử |
| Cấu trúc | – Phần mở đầu: Giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương– Phần nội dung: Giới thiệu hệ thống những phương diện khác nhau (*quần thể động, thực vật; cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*) làm nên sức hấp dẫn, thú vị của rừng Cúc Phương– Phần kết thúc: Nhận xét khái quát về giá trị của rừng Quốc gia Cúc Phương; bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho khu rừng | – Sapo– Phần mở đầu: Giới thiệu khái quát về di tích lịch sử Ngọ Môn ở Huế– Phần nội dung: Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (đặc điểm kiến trúc, nét riêng trong cách trang trí) làm nên giá trị biểu tượng của Ngọ Môn trong kiến trúc cung đình Huế– Phần kết thúc: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Ngọ Môn; bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích  | – Sapo– Không có phần mở đầu– Phần nội dung: Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (quá trình hình thành và sự thay đổi về kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như những khu vực lân cận; bề dày lịch sử) làm nên dấu ấn cổ xưa của Cột cờ Thủ Ngữ để nơi đây xứng đáng được xem là di tích cổ bên sông Sài Gòn.– Phần kết thúc: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Cột cờ Thủ Ngữ; bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích lịch sử này. |
| Hình thức | VB sử dụng: – Hệ thống hai đề mục (*Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*) để làm nổi bật thông tin cơ bản – Từ ngữ chuyên ngành sinh học (*quần thể động thực vật, tầng rừng, cây gỗ tán, cây bụi, thảm tươi,…*), khảo cổ (*di chỉ, di cốt*), văn hoá (*người Mường, nhà sàn, lễ hội cồng chiêng, phong tục, tập quán,…*)– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *nổi tiếng, hấp dẫn, khoáng đạt, bao la, kì vĩ, phong phú, quái dị, khổng lồ, đa dạng,,…*– Hình ảnh minh hoạ | VB sử dụng:– Hệ thống đề mục (*Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn*, *Nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn*) để làm nổi bật thông tin cơ bản – Từ ngữ chuyên ngành kiến trúc (*cổng chính, nền cổng, lễ đài, thành, mặt bằng, công trình, cuốn vòm, gạch vồ, đá thanh, lan can, tráng men, cột,…*), lịch sử (*triều đình, vua, lễ Ban sóc, lễ thoái vị,…*)– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *bề thế, đồ sộ, lối cuốn vòm, hình cung, gạch hoa đúc rỗng tráng men ngũ sắc, công phu, tỉ mỉ,…* – Hình ảnh minh hoạ | VB sử dụng:– Hệ thống đề mục (*Một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn, bề dày lịch sử*)để làm nổi bật thông tin cơ bản– Từ ngữ chuyên ngành kiến trúc (*công trình, chân đế, sàn, khối nhà, mặt bằng, kết cấu, mái dốc,…*), lịch sử (C*ách mạng tháng Tám, Pháp, quân Anh, kháng chiến, cuộc xâm lược,..*)– Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *nhộn nhịp, quyết liệt, ngoan cường,…* – Hình ảnh minh hoạ |
| Mối quan hệ giữa nhan đề với các thông tin chính của VB | Nhan đề *Vườn Quốc gia Cúc Phương* đã khái quát được nội dung của toàn VB vì tất cả các thông tin cơ bản của VB này đều tập trung giới thiệu, làm rõ những đặc điểm của Vườn Quốc gia Cúc Phương (điểm độc đáo về quần thể động, thực vật; đặc sắc về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá) | Nhan đề *Ngọ Môn* đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB; các thông tin cơ bản của VB (đặc điểm kiến trúc của Ngọ Môn, những nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn) đã góp phần triển khai làm rõ nội dung được gợi lên từ nhan đề của VB | Nhan đề *Cột cờ Thủ Ngữ* – *di tích cổ bên sông Sài Gòn* đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB vì các thông tin cơ bản của VB này đều hướng đến việc làm rõ vì sao Cột cờ Thủ Ngữ được xem là di tích cổ bên sông Sài Gòn (có thời điểm hình thành và thời gian tồn tại khá lâu bên bờ sông Sài Gòn, là chứng nhân cho bề dày lịch sử hào hùng của người dân Sài Gòn, chứng nhân cho sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của thành phố bên sông) |
| Cách trình bày thông tin | VB sử dụng phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:– Trình bày thông tin theo quan hệ nhân quả: *Phần mở đầu*, người viết khẳng định vườn Quốc gia Cúc Phương là điểm du lịch sinh thái nổi tiếng và hấp dẫn với những ai say mê khám phá và du lịch. Tiếp theo, ở *phần nội dung*, người viết triển khai lí giải cụ thể về sức hấp dẫn của rừng Cúc Phương bằng việc giới thiệu những giá trị của khu rừng như: đa dạng sinh học với quần thể động, thực vật phong phú, đặc sắc về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá. Từ đó, ở *phần kết thúc*, tác giả khẳng định Cúc Phương luôn là điểm đến thu hút du khách, níu giữ lòng người– Trình bày thông tin theo cách phân loại đối tượng: sự phong phú, đa dạng về hệ thực vật và động vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương | *Về cách trình bày thông tin,* VB phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:– Trình bày thông tin theo trật tự không gian (ví dụ: đoạn mô tả kết cấu các cửa của nền đài,…)– Trình bày theo các đối tượng phân loại (cấu trúc của hai hệ thống: *hệ thống nền đài, hệ thống lầu Ngũ Phụng*)– Trình bày thông tin theo mối quan hệ nhân quả (thông tin lí giải về tên gọi lầu Ngũ Phụng theo quan niệm dân gian) | VB sử dụng phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:– Trình bày thông tin theo trật tự thời gian (trình bày thông tin về sự hình thành và phát triển của Cột cờ Thủ Ngữ,…)– Trình bày thông tin theo mối quan hệ nhân quả (thông tin lí giải về tên gọi của di tích) |
| Sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ | Hình ảnh minh họa (cây chò ngàn năm, bướm ở Vườn Quốc gia Cúc Phương, voọc mông trắng, bản làng của cộng đồng người Mường) cung cấp ví dụ trưc quan, sinh động về vẻ đẹp, sức hấp dẫn của Vườn Quốc gia Cúc Phương  | Hình ảnh minh hoạ trực quan cho thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ; thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ thuyết minh, giải thích rõ hơn các yếu tố của hình ảnh | Hình ảnh (cột cờ Thủ Ngữ, nhà bát giác hai tầng mái ở chân cột cờ) minh hoạ trực quan cho nội dung thông tin được trình bày trong VB, giúp những thông tin ấy trở nên dễ hình dung, cụ thể, sinh động hơn với người đọc |

**Câu 2:** HS trả lời dựa trên trải nghiệm cá nhân, chẳng hạn như: chú ý xác định đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử (cấu trúc, đặc điểm hình thức, cách trình bày thông tin,…); đọc nhan đề và các đề mục để xác định (các) thông tin cơ bản của VB; xác định (các) cách trình bày thông tin trong VB và tác dụng của chúng đối với việc thực hiện mục đích viết; suy ngẫm về sự kết nối giữa thông tin được biểu đạt bằng phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ; tìm những chi tiết quan trọng và làm rõ vai trò của chúng trong VB;…

**Câu 3:** HS trả lời dựa trên trải nghiệm cá nhân,chẳng hạn như: Khi đọc một bài phỏng vấn, cần chú ý nội dung (chủ đề trao đổi), hình thức trình bày và bố cục của bài phỏng vấn;…

**Câu 4:** Vai trò của phương tiện phi ngôn ngữ đối với việc trình bày thông tin trong VB thông tin: trình bày thông tin một cách trực quan, làm nổi bật những thông tin quan trọng, cung cấp thêm thông tin về đối tượng chưa được thể hiện bằng phương tiện ngôn ngữ, gây hứng thú cho người đọc/ người xem.

**Câu 5, câu 6:** HS trả lời dựa trên trải nghiệm cá nhân.

**C. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP (Hoạt động thảo luận về câu hỏi lớn của chủ điểm) (5 phút)**

***a. Mục tiêu:***

- Củng cố được kiến thức đã học về đọc, tiếng Việt, viết, nói và nghe trong bài học.

- Nêu được một số cách HS có thể làm để thể hiện tình yêu quê hương., ý thức trach nhiệm với di sản của dân tộc.

***b. Nội dung***: Nêu được một số cách HS có thể làm để thể hiện tình yêu quê hương.

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS cho câu hỏi số 7 trong SGK.

***d. Tổ chức thực hiện:***

*\** ***Giao nhiệm vụ học tập****:*Mỗi HS ghi lên giấy ghi chú hai việc mà mỗi người có thể làm để thể hiện tình yêu quê hương, trách nhiệm đối với các di sản của dân tộc.

*\** ***Thực hiện nhiệm vụ****:* Cá nhân HS thực hiện.

*\** ***Báo cáo, thảo luận***:HS dán câu trả lời lên bảng.

 *\** ***Kết luận, nhận định****:* GV chọn đọc một số ý kiến hay của HS, chia sẻ với các em những việc mà HS có thể làm để góp phần bảo vệ các di sản của dân tộ( danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử).

*(Gợi ý:*

*- Học tập, rèn luyện để dựng xây quê hương, đất nước.*

*- Bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ cảnh quan, di tích lịch sử.*

*- Tìm hiểu về lịch sử, phong tục tập quán, các danh thắng, di tích,...của quê hương,...*

*- Giới thiệu, quảng bá quê hương đến với bạn bè gần xa.)*

**D. HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG (3 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết tình huống mới trong học tập và thực tiễn.

***b. Nội dung***: Hs giải quyết tình huống mới trong học tập và thực tiễn.

***c. Sản phẩm*:** Bài làm của Hs.

 ***d. Tổ chức thực hiện:***

***\* Giao nhiệm vụ học tập****: Em hãy tìm đọc một số bài thơ viết về danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương đất nước. Sau đó viết một đoạn văn trình bày cảm xúc về bài thơ đó.*

*\** ***Thực hiện nhiệm vụ****:*Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

***\*Báo cáo, thảo luận****:*HS gửi bài vào nhóm lớp.

 ***\* Kết luận, nhận định****:*GV nhận xét bài làm của HS.

**IV. PHỤ LỤC**